

MỤC LỤC

NỘI DUNG	Trang
Mục lục	1
Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá	3
Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU	4
Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ	9
A. ĐẶT VẤN ĐỀ	9
B. TỰ ĐÁNH GIÁ	12
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	12
Mở đầu	12
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	13
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác	15
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	17
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	20
Tiêu chí 1.5: Lớp học	23
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	25
Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	29
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	30
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	33
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	36
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 1</i>	39
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh	40
Mở đầu	40
Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	40
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	42
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	45
Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh	47
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 2</i>	50
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học	51
Mở đầu	51
Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập	51
Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	53
Tiêu chí 3.3: Khối hành chính - quản trị	55
Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	57
Tiêu chí 3.5: Thiết bị	58
Tiêu chí 3.6: Thư viện	60
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 3</i>	62

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	63
Mở đầu	63
Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh	65
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	67
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 4</i>	71
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục	73
Mở đầu	73
Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông	74
Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện	77
Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định	80
Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	82
Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh	85
Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục	88
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 5</i>	91
Phần III. KẾT LUẬN CHUNG	93
Phần IV. PHỤ LỤC	96

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả đánh giá

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1		X	X	
Tiêu chí 1.2		X	X	-
Tiêu chí 1.3		X	X	X
Tiêu chí 1.4		X	X	X
Tiêu chí 1.5		X	X	
Tiêu chí 1.6		X	X	
Tiêu chí 1.7		X	X	-
Tiêu chí 1.8		X	X	-
Tiêu chí 1.9		X		-
Tiêu chí 1.10		X	X	-
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1		X	X	X
Tiêu chí 2.2		X	X	
Tiêu chí 2.3		X	X	
Tiêu chí 2.4		X	X	
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1		X		
Tiêu chí 3.2		X		
Tiêu chí 3.3		X	X	
Tiêu chí 3.4		X	X	-
Tiêu chí 3.5		X	X	
Tiêu chí 3.6		X	X	X
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1		X		
Tiêu chí 4.2		X		
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1		X	X	X
Tiêu chí 5.2		X	X	X
Tiêu chí 5.3		X	X	-
Tiêu chí 5.4		X	X	-
Tiêu chí 5.5		X	X	X
Tiêu chí 5.6		X	X	X

2. Kết luận: Trường đạt Mức 1

Phần I
CƠ SỞ DỮ LIỆU

Tên trường: Trường Trung học cơ sở Nguyễn Gia Thiều

Tên trước đây: Trường Trung học cơ sở Chuyên Nguyễn Gia Thiều

Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân quận Tân Bình

Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	Thành phố Hồ Chí Minh	Họ và tên Hiệu trưởng	Nguyễn Xuân Đắc
Huyện/quận /thị xã / thành phố	Tân Bình	Điện thoại	02838644727
Xã / phường/thị trấn	06	Fax	38645699
Đạt CQG		Website	www.thcsnguyengiathie u.hcm.edu.vn
Năm thành lập trường (theo quyết định thành lập)	01/01/1975	Số điểm trường	01
Công lập	x	Loại hình khác	Không
Tư thực	Không	Thuộc vùng khó khăn	Không
Trường chuyên biệt	Không	Thuộc vùng đặc biệt khó khăn	Không
Trường liên kết với nước ngoài	Không		

1. Số lớp học

Số lớp học	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
Khối lớp 6	16	10	11	10	10
Khối lớp 7	13	16	10	11	10
Khối lớp 8	13	13	16	10	11
Khối lớp 9	12	13	13	15	10
Cộng	54	52	50	46	41

2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường

TT	Số liệu	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Ghi chú
I	Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập	35	35	35	35	35	
1	Phòng học	30	30	30	30	30	
a	Phòng kiên cố	30	30	30	30	30	
b	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0	
c	Phòng tạm	0	0	0	0	0	
2	Phòng bộ môn	5	5	5	5	5	
a	Phòng kiên cố	5	5	5	5	5	
b	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0	
c	Phòng tạm	0	0	0	0	0	
3	Khối phục vụ học tập	0	0	0	0	0	
a	Phòng kiên cố	0	0	0	0	0	
b	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0	
c	Phòng tạm	0	0	0	0	0	
II	Khối phòng hành chính - quản trị	9	9	9	9	9	
1	Phòng kiên cố	9	9	9	9	9	
2	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0	
3	Phòng tạm	0	0	0	0	0	
III	Thư viện	1	1	1	1	1	
IV	Các công trình, khối phòng chức năng khác (nếu có)	1	1	1	1	1	
	Cộng	47	47	47	47	47	

3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a) Số liệu tại thời điểm tự đánh giá:

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa đạt chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	1	0	0	0	0	1	
Phó hiệu trưởng	2	1	0	0	0	2	
Giáo viên	70	50	1	0	8	62	
Nhân viên	6	2	0	0	3	3	
Cộng	79	53	1	0	11	68	

b) Số liệu của 5 năm gần đây:

TT	Số liệu	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024
1	Tổng số giáo viên	89	87	83	79	72
2	Tỷ lệ giáo viên/lớp	1,64	1,67	1,66	1,75	1,75
3	Tỷ lệ giáo viên/học sinh	0,04	0,04	0,04	0,04	0,04
4	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện và tương đương	5	6	5	5	3
5	Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên	0	0	0	2	2
6	Các số liệu khác (nếu có) Hợp đồng					

4. Học sinh

a) Số liệu chung

TT	Số liệu	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Ghi chú
1	Tổng số học sinh	2524	2340	2167	2010	1669	
	-Nữ	1251	1163	1083	999	824	
	-Dân tộc thiểu số	67	58	64	56	46	
	-Khối 6	757	442	474	447	381	
	-Khối 7	592	747	435	465	440	
	-Khối 8	604	580	721	418	450	

	- <i>Khối 9</i>	571	571	537	680	398	
2	Tổng số tuyển mới	757	442	474	447	381	
3	Học 2 buổi/ ngày	0	0	0	0	0	
4	Bán trú	0	0	0	0	155	
5	Nội trú	0	0	0	0	0	
6	Bình quân số học sinh/ lớp học	47	45	43	44	41	
7	Số lượng và tỉ lệ % đi học đúng độ tuổi	2524 100%	2329 100%	2152 100%	1977 100%	1654 100%	
	- <i>Nữ</i>	1251	1161	1078	995	823	
	- <i>Dân tộc</i>	67	58	64	56	46	
8	Tổng số học sinh giỏi cấp huyện/tỉnh (nếu có)	44/27	32/29	29/23	44/30	11/11	
9	Tổng số học sinh giỏi quốc gia (nếu có)	0	1	0	0	2	
10	Tổng số học sinh thuộc đối tượng chính sách	42	40	32	24	22	
	- <i>Nữ</i>	35	27	23	19	17	
	- <i>Dân tộc</i>	0	0	0	0	0	
11	Tổng số học sinh (trẻ em) có hoàn cảnh đặc biệt	0	0	0	0	0	
12	Các số liệu khác (nếu có)	0	0	0	0	0	

b) Kết quả giáo dục

Số liệu	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023	Năm học 2023-2024	Ghi chú
Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi	72,3	67,8	62,3	59,7	57,2	
Tỷ lệ học sinh xếp loại khá	20,4	22,8	28,29	28,29	29,3	

Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém	1,0	1,1	1,43	1,4	1,6	
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm tốt	97,2	97,2	98,75	97,3	97,2	
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá	2,7	2,6	1,15	2,6	2	
Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm trung bình	0,1	0,2	0,1	0,1	0,8	

5. Các số liệu khác: không.

Phần II

TỰ ĐÁNH GIÁ

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tình hình chung của nhà trường

- Tên đơn vị: Trường Trung học cơ sở Nguyễn Gia Thiều.
- Địa điểm trụ sở chính: 272 Lý Thường Kiệt, phường 6, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 8.38.644.727 - Fax: 8.38.645.699
- Website: <http://thcsnguyengiathieu.hcm.edu.vn>
- Email: thcsnguyengiathieuqtanbinh@gmail.com
- Quá trình thành lập:
 - + Trước 1975: Trường Công lập Nghĩa Hoà, Tỉnh Gia Định;
 - + Từ 1975: Trường phổ thông cơ sở cấp I, II Nguyễn Gia Thiều, quận Tân Bình.
 - + Từ 1986: Trường phổ thông cơ sở cấp II Nguyễn Gia Thiều, quận Tân Bình.
 - + Từ 1993: Trường trung học cơ sở chuyên Nguyễn Gia Thiều, quận Tân Bình.
 - + Từ 2005: Trường trung học cơ sở Nguyễn Gia Thiều, quận Tân Bình.
- Tóm tắt cơ cấu tổ chức:
 - + Tổng số cán bộ - giáo viên – công nhân viên: 79 (cán bộ quản lý: 03 – giáo viên: 70 – công nhân viên: 6).
 - + Trường có 8 tổ gồm: Tổ Văn phòng và các tổ: Toán-Tin học; Văn; Anh; Lý-Hóa; Sinh; Sử - Địa – Giáo dục công dân; Công nghệ -Văn Thể Mĩ.
- Chất lượng đội ngũ: 92% cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ Đại học.
- Các tổ chức Đảng, đoàn thể:
 - + Tổ chức Đảng: Trường có 29 Đảng viên, sinh hoạt tại Chi bộ trường trung học cơ sở Nguyễn Gia Thiều thuộc Đảng bộ phường 6, quận Tân Bình.

- + Tổ chức Công đoàn: Có 79 công đoàn viên.
- + Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 11 đoàn viên, trực thuộc Phường đoàn phường 6, quận Tân Bình.
- + Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh: 1669 học sinh là đội viên.
- Cơ sở vật chất:
 - + Trường có 30 phòng học, được xây dựng cải tạo theo tiêu chuẩn quy định về diện tích, có đủ bàn ghế đơn, bảng từ đúng quy cách, đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát.
 - + 05 phòng học bộ môn: Gồm 02 phòng Vi tính, 03 phòng thực hành thí nghiệm Lý - Hóa - Sinh, được trang bị đầy đủ các thiết bị, máy móc phục vụ cho việc học tập, thực hành của học sinh.
 - + 01 phòng Truyền thống.
 - + 01 phòng Đoàn Đội.
 - + 01 phòng Thư viện đạt chuẩn, có đầy đủ các đầu sách cho giáo viên và học sinh tham khảo.
 - + 09 phòng thuộc khối hành chính - quản trị, gồm các phòng: Ban giám hiệu: 02, Văn phòng: 01, Hội trường: 01, giáo viên: 01, quản sinh: 01, Y tế: 01, Thiết bị - Đồ dùng dạy học: 01, Bảo vệ: 01.
 - + 02 khu sân chơi - bãi tập thể dục.
 - + 10 khu vệ sinh có đầy đủ hệ thống cấp thoát nước.
 - + 01 khu vực để xe cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên
- Những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ:
 - + Thuận lợi:

Trường luôn được sự quan tâm của các cấp ban ngành, đặc biệt là sự chỉ đạo kịp thời và quan tâm sâu sát của Thành ủy, Ủy ban nhân dân, Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố; Quận ủy, Ủy ban nhân dân quận Tân Bình; Ban lãnh đạo cũng như các tổ, bộ phận chuyên môn thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình để kịp thời giải quyết các khó khăn, tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường hoàn thành nhiệm vụ. bên cạnh đó, nhà trường còn nhận được sự tin tưởng của cấp ủy,

chính quyền cũng như các ban ngành đoàn thể phường 6, cha mẹ học sinh quan tâm hỗ trợ nhà trường về vật chất cũng như tinh thần.

Ban lãnh đạo nhà trường có tinh thần trách nhiệm cao, làm việc khoa học, sáng tạo, có nhiều biện pháp, kinh nghiệm đạt hiệu quả cao trong quản lý nhà trường; đội ngũ giáo viên ổn định, nhiệt tình, có tay nghề chuyên môn vững, tích cực đổi mới sáng tạo trong giảng dạy, giáo dục học sinh.

Cơ sở vật chất được sửa chữa, cải tạo ngày càng hoàn thiện.

+ Khó khăn:

Những năm gần đây theo danh sách phân tuyến của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình, trường nhận tất cả số học sinh các trường tiểu học thuộc phường 6; trong đó có những em xếp loại học lực quá kém, dẫn đến sự chênh lệch lớn về trình độ đầu vào, gây nhiều khó khăn cho giáo viên trong quá trình giảng dạy.

Một số gia đình chưa phối hợp tốt với nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

2. Mục đích tự đánh giá

Tự đánh giá là khâu đầu tiên trong quy trình kiểm định chất lượng giáo dục. Đó là quá trình trường tự xem xét, nghiên cứu trên cơ sở các tiêu chuẩn đánh giá chất lượng do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành để báo cáo về tình trạng chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục, nhân lực, cơ sở vật chất cũng như các vấn đề liên quan khác, từ đó tiến hành điều chỉnh các nguồn lực và quá trình thực hiện nhằm đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng.

Tự đánh giá là một quá trình liên tục được thực hiện theo kế hoạch, được dành nhiều công sức, thời gian, có sự tham gia của các bộ phận và cá nhân trong nhà trường.

Sứ mệnh của nhà trường: Giáo dục học sinh *“Học để biết, học để làm, học để hội nhập, học để phục vụ cộng đồng và vươn đến sự phát triển toàn diện”*.

Mục tiêu cụ thể:

Củng cố và đảm bảo đủ cơ sở vật chất, chỗ học đạt chuẩn, phấn đấu đến giai đoạn 2025 - 2030 trường đạt chuẩn quốc gia.

Thực hiện tốt công tác chính trị tư tưởng, nâng cao ý thức tu dưỡng đạo đức nhà giáo, giáo dục toàn diện cho học sinh.

Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo.

Đổi mới quản lý và nâng cao chất lượng giáo dục.

Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

Dạy học lấy học sinh làm trung tâm, dạy học theo hướng cá thể hóa theo nhu cầu học tập cá nhân..

Chống bệnh thành tích, tiêu cực trong thi cử, vi phạm đạo đức nghề nghiệp.

Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục nâng cao dân trí, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; phổ cập tin học, ngoại ngữ cho học sinh. Chống lưu ban, bỏ học hiệu quả.

Thực hiện tốt xã hội hóa giáo dục, huy động các nguồn lực phát triển giáo dục, phát triển mạng lưới trường lớp, tiếp tục hoàn thiện cơ sở vật chất nhà trường đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy và học, sử dụng hiệu quả trang thiết bị đồ dùng dạy học và phòng học bộ môn. Xây dựng nếp sống văn minh đô thị.

3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá

3.1. Thành lập Hội đồng tự đánh giá.

3.2. Lập kế hoạch tự đánh giá.

3.3. Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng.

3.4. Đánh giá các mức độ đạt được theo từng tiêu chí.

3.5. Viết báo cáo tự đánh giá.

3.6. Công bố báo cáo tự đánh giá.

3.7. Triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá.

B. TỰ ĐÁNH GIÁ

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Mở đầu:

Nhà trường có cơ cấu tổ chức phù hợp với các quy định tại Điều lệ trường trung học và các quy định khác của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Các hoạt động giáo dục của nhà trường thực hiện theo đúng kế hoạch và chỉ đạo của cấp trên.

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 1:

a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo, sở giáo dục và đào tạo.

Mức 2:

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3:

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1

Chiến lược nhà trường được Hiệu trưởng xây dựng rõ ràng, phù hợp với mục tiêu giáo dục được quy định cho giai đoạn 2016-2020 [H1-1.1-01].

Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2016 – 2020 được Hiệu trưởng xây dựng rõ ràng bằng văn bản và đã được Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân quận Tân Bình phê duyệt [H1-1.1-02].

Chiến lược phát triển nhà trường đã được thông báo công khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh được biết và đã được niêm yết công khai tại trường; đồng thời chiến lược phát triển đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của trường tại địa chỉ www.thcsnguyengiathieu.hcm.edu.vn. [H1-1.1-03]. Có thể khẳng định, Chiến lược phát triển nhà trường đã được phổ biến rộng rãi và được toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia đóng góp ý kiến thể hiện rõ trong biên bản họp tổ chuyên môn [H1-1.1-04].

Mức 2:

Hội đồng trường giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược của Hiệu trưởng. Hằng năm, Hiệu trưởng nhà trường báo cáo kết quả thực hiện cho tập thể sư phạm nhà trường theo dõi tiến độ thực hiện chiến lược phát triển để lấy ý kiến đóng góp, xây dựng nhằm giải quyết những khó khăn mà thực tế khi thực hiện nhà trường gặp phải, từ đó đưa ra giải pháp phù hợp hơn.

Mức 3:

Hiệu trưởng thực hiện rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng.

Sau năm học 2017-2018 Ủy ban nhân dân quận thực hiện luân chuyển hiệu trưởng cũ, hiệu trưởng mới về đã xây dựng, điều chỉnh, bổ sung chiến lược phát triển nhà trường cho giai đoạn 2018-2020 phù hợp hơn với thực tế hoạt động của nhà trường [H1-1.1-05].

Tuy nhiên, chiến lược của hiệu trưởng xây dựng còn thiếu ý kiến đóng góp của chính quyền Ủy ban nhân dân phường 6.

2. Điểm mạnh

Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2016-2020 và chiến lược được điều chỉnh bổ sung năm 2018-2020 phù hợp với mục tiêu giáo dục của cấp học, với các nguồn lực của nhà trường, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Điểm yếu

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường còn thiếu sự tham gia của chính quyền địa phương (phường 6).

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch triển khai và lộ trình thực hiện chiến lược phát triển nhà trường từng giai đoạn. Từ năm 2020 trở đi, Hiệu trưởng tích cực tham mưu với lãnh đạo các cấp và huy động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, cá nhân trong và ngoài trường vào việc thực hiện các mục tiêu đã đề ra trong chiến lược.

Thực hiện rà soát, đánh giá và điều chỉnh chiến lược phát triển nhà trường sau 2 năm thực hiện (2016-2018; 2018-2020) cho phù hợp với yêu cầu từng giai đoạn và trình cấp quản lý trực tiếp phê duyệt.

Chú trọng lấy ý kiến đóng góp của Ủy ban nhân dân Phường 6 trong việc hoàn chỉnh chiến lược phát triển của nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác

Mức 1:

- a) Được thành lập theo quy định;*
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;*
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.*

Mức 2:

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường Trung học cơ sở Nguyễn Gia Thiều có Hội đồng trường và các hội đồng khác như Hội đồng thi đua và khen thưởng, Hội đồng kỷ luật, Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng chấm sáng kiến kinh nghiệm, Hội đồng xét tốt nghiệp Trung học cơ sở được thành lập theo Điều 20 của Điều lệ Trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông có nhiều cấp học được ban hành kèm Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo [H1-1.2-01]; [H1-1.2-02]; [H1-1.2-03]; [H1-1.2-04]; [H1-1.2-05]; [H1-1.2-06].

Hội đồng trường và các hội đồng như Hội đồng thi đua và khen thưởng, Hội đồng kỷ luật thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định tại Điều 20, 21 của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được ban hành theo Thông tư 12/2011/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 28 tháng 3 năm 2011. Các hội đồng khác như: Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng xét tốt nghiệp Trung học cơ sở... thực hiện chức năng và nhiệm vụ căn cứ theo quyết định thành lập. Trong quá trình hoạt động của các hội đồng; còn một hai thành viên thực hiện nhiệm vụ chưa đúng tiến độ đề ra, chưa mạnh dạn nêu các kiến nghị đề xuất [H1-1.2-01]; [H1-1.2-02]; [H1-1.2-03]; [H1-1.2-04]; [H1-1.2-05]; [H1-1.2-06].

Sau mỗi hoạt động của các hội đồng, Hiệu trưởng thực hiện rà soát, đánh giá kết quả hoạt động của các hội đồng để từ đó rút kinh nghiệm, đánh giá để có định hướng điều chỉnh nội dung, cách thức tổ chức và phối hợp [H1-1.2-01]; [H1-1.2-02]; [H1-1.2-03]; [H1-1.2-04]; [H1-1.2-05]; [H1-1.2-06].

Mức 2:

Các hội đồng trong nhà trường thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng hội đồng; giúp hiệu trưởng định hướng mục tiêu, kế hoạch phát triển nhà trường; cùng tham gia giám sát, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ; góp phần từng bước nâng cao chất lượng giáo dục; tạo dựng được niềm tin trong cha mẹ học sinh và địa phương về sự phát triển của nhà trường [H1-1.2-07].

2. Điểm mạnh

Hội đồng trường và các hội đồng khác hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định, đạt hiệu quả cao.

3. Điểm yếu

Trong quá trình hoạt động của các hội đồng, còn một hai thành viên thực hiện nhiệm vụ chưa đúng tiến độ đề ra, chưa mạnh dạn nêu các kiến nghị đề xuất.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 – 2025, hiệu trưởng nhà trường tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho tất cả thành viên hoạt động, phát huy tốt vai trò của các hội đồng trong nhà trường.

Hiệu trưởng chỉ đạo các phó hiệu trưởng sắp xếp thời gian hoạt động hợp lý hơn, tạo điều kiện để các giáo viên phát huy tốt vai trò khi tham gia các hội đồng.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

Mức 1:

a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;

b) Hoạt động theo quy định;

c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2:

a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường.

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;

b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp hiệu quả trong các hoạt động nhà trường và cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường Trung học cơ sở Nguyễn Gia Thiều có Chi bộ Đảng, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, tổ chức Công đoàn theo quy định tại Điều 22 của Điều lệ Trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông có nhiều cấp học được ban hành kèm Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo [H1-1.3-01]; [H1-1.3-02]; [H1-1.3-03]; [H1-1.3-04].

Mức 2:

Chi bộ Đảng trong nhà trường lãnh đạo nhà trường và hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh hoạt động theo điều lệ và quy định của pháp luật nhằm giúp nhà trường thực hiện mục tiêu, nguyên lý giáo dục [H1-1.3-01]; [H1-1.3-02]; [H1-1.3-03]; [H1-1.3-04].

Định kì hằng tháng và cuối năm học, các đoàn thể trong nhà trường thực hiện đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm để định hướng và tổ chức hoạt động tốt hơn trong các năm học tới.

Mức 3:

Chi bộ nhà trường hiện có 29 đảng viên, giữ vai trò lãnh đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường và các tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội trong trường như chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của nhà trường trong từng năm học. Trong 05 năm liên tiếp từ 2014 đến 2018 Chi bộ đều đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên [H1-1.3-01].

Công tác phát triển đảng được quan tâm nên luôn hoàn thành vượt mức chỉ tiêu đề ra. 06 năm qua (từ năm 2013 đến 2019), chi bộ đều được Đảng ủy phường 6, quận Tân Bình đánh giá, xếp loại Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và được khen thưởng theo quy định. [H1-1.3-05]; [H1-1.3-06].

Tuy nhiên, công tác nhân sự trong nhiệm kỳ của cấp ủy thường xuyên thay đổi nên việc thực hiện nhiệm vụ cũng gặp khó khăn. Chi ủy viên kiêm thêm chức vụ chính quyền và công tác chuyên môn nên nhiều khi bị động trong hoạt động hội họp với Đảng ủy cơ sở. Địa bàn cư trú của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên rộng nên chưa kiểm soát được hết diễn biến, tư tưởng tại nơi cư trú.

Tổ chức Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội đã có đóng góp tích cực trong công tác tập hợp quần chúng, xung kích trong thực hiện nhiệm vụ được giao, tổ chức nhiều hoạt động phù hợp với tình hình nhà trường, đáp ứng được yêu cầu của giáo viên, nhân viên và học sinh. Chi đoàn phần lớn là giáo viên nữ nên có những hạn chế nhất định trong một số hoạt động. Trong những năm qua, Công đoàn nhà trường luôn được công nhận là Công đoàn cơ sở vững mạnh, Chi đoàn được công nhận là vững mạnh xuất sắc, Liên đội được công nhận là xuất sắc [H1-1.3-02]; [H1-1.3-03]; [H1-1.3-04].

2. Điểm mạnh

Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định, đạt hiệu quả cao.

Công tác phát triển đảng được quan tâm nên luôn hoàn thành vượt mức chỉ tiêu đề ra.

3. Điểm yếu

Do công tác nhân sự trong nhiệm kỳ cấp ủy thường xuyên thay đổi nên công tác đảng cũng gặp nhiều khó khăn.

Vì địa bàn cư trú của đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên rộng nên chưa kiểm soát được hết diễn biến, tư tưởng tại nơi cư trú.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 – 2025, Hiệu trưởng tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức hoạt động, phát huy tốt vai trò của các tổ chức trong nhà trường.

Bí thư Chi bộ từ năm 2024 tập trung chỉ đạo các tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Công đoàn và tham mưu với Đảng ủy phường đẩy mạnh công tác phát hiện, bồi dưỡng, giới thiệu và kết nạp đảng viên mới đặc biệt là đối tượng giáo viên trẻ, nhân viên trong nhà trường. Tăng cường tuyên truyền về đường lối, chủ trương, chính sách của đảng, pháp luật của Nhà nước... phân công đảng viên nắm bắt tư tưởng của đội ngũ tại địa bàn cư trú để kịp thời ngăn chặn những phát biểu, quan điểm lệch lạc trái với chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước. Thực hiện sinh hoạt Chi bộ nề nếp, lồng ghép nhiều hoạt động đặc biệt là nêu những gương tiêu biểu trong cuộc sống để đảng viên học tập.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Mức 1:

- a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;*
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;*
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.*

Mức 2:

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;*
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.*

Mức 3:

- a) Hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động trong nhà trường;*
- b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường trung học cơ sở Nguyễn Gia Thiều có một hiệu trưởng và hai phó hiệu trưởng theo đúng quy định tại Điều 7 Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Bộ giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập [H1-1.4-01].

Nhà trường có 08 tổ, trong đó có 07 tổ chuyên môn gồm tổ Ngữ văn, tổ Toán - Tin học, tổ Ngoại ngữ, tổ Sử - Địa - Giáo dục công dân, tổ Lý – Hóa, tổ Sinh, tổ Văn thể mỹ - Công nghệ (gồm bộ môn Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục và Công nghệ) và 01 tổ Văn phòng. Tùy theo đặc thù bộ môn, các tổ ghép có thể phân chia thành nhóm như nhóm Sử, nhóm Địa, nhóm Công dân, nhóm Hóa, nhóm Lý... Mỗi tổ đều có một tổ trưởng, một tổ phó, do Hiệu trưởng ra quyết định bổ nhiệm; ngoài ra các tổ ghép có thể có nhóm trưởng do trong tổ phân công (nếu trong tổ có chia nhóm) [H1-1.4-02]; [H1-1.4-03].

Hàng năm, các tổ chuyên môn và tổ văn phòng xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ dựa trên kế hoạch chung của nhà trường và phù hợp với đặc điểm tình hình của tổ. Các tổ thực hiện nhiệm vụ đúng theo quy định tại Điều 16 và Điều 17 Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học hiện hành [H1-1.4-02]; [H1-1.4-03].

Mức 2:

Hàng năm, mỗi tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện 02 chuyên đề trong năm học, các chuyên đề tập trung vào nội dung đổi mới phương pháp, trao đổi kinh nghiệm giảng dạy, đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học,... Các chuyên đề đã góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục của tổ chuyên môn, của nhà trường. [H1-1.4-04]; [H1-1.4-05].

Tổ chuyên môn, tổ văn phòng họp định kỳ 2 lần/ tháng, nhóm họp 4 lần/ tháng để đánh giá tình hình thực hiện chương trình giáo dục, trao đổi và triển khai công tác chuyên môn; đồng thời rà soát, đánh giá các hoạt động của tổ nhóm. Trên

cơ sở đó định hướng và thống nhất các nội dung hoạt động trong thời gian tới [H1-1.4-02]; [H1-1.4-03].

Mức 3:

Tổ Văn phòng được thành lập theo quy định của Điều lệ trường trung học, gồm 06 thành viên (Kế toán: 01; Thủ quỹ: 01; Bảo vệ: 02; Phục vụ: 01; Tổng phụ trách: 01). Tổ Văn phòng đã xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học dựa trên kế hoạch chung của nhà trường. Có phân công rõ ràng các thành viên trong tổ, hằng tháng các bộ phận đều được nhận xét rút kinh nghiệm trong biên bản họp. Căn cứ trên mục tiêu kế hoạch đề ra ở từng năm học, đối chiếu với kết quả đạt được ở từng học kỳ, từng năm học ở từng bộ môn cho thấy hoạt động của tổ chuyên môn, tổ văn phòng đã góp phần nâng cao chất lượng ở các bộ môn, góp phần giúp nhà trường hoàn thành nhiệm vụ trong từng năm học [H1-1.4-06].

Các chuyên đề của tổ chuyên môn triển khai thực hiện trong từng năm học được xây dựng trên tình hình thực tế của từng bộ môn, của nhà trường nên đem lại những hiệu quả thiết thực, giúp giáo viên học hỏi và trao đổi kinh nghiệm, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường [H1-1.4-04]; [H1-1.4-05]; [H1-1.4-06].

2. Điểm mạnh

Tổ chuyên môn hoạt động theo Điều lệ trường trung học và quy chế chuyên môn. Các bộ phận của tổ Văn phòng có kế hoạch công tác cụ thể theo sự phân công của Ban lãnh đạo nhà trường. Nhân viên văn phòng hoàn thành tốt nhiệm vụ, hỗ trợ tốt cho công tác dạy và học.

3. Điểm yếu

Một số nhóm chuyên môn nội dung sinh hoạt chưa phong phú còn đơn điệu hoặc ghi chép biên bản chưa đầy đủ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 – 2025, duy trì đều đặn việc sinh hoạt chuyên môn với nội dung phong phú, đi sâu vào hoạt động chuyên môn; đặc biệt là bàn luận, trao đổi về việc đổi mới phương pháp dạy học. Hiệu trưởng phân công cụ thể công

việc cho từng thành viên trong Ban giám hiệu và các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn trong việc thực hiện kế hoạch năm học.

Hiệu trưởng tiếp tục cơ cấu và xây dựng kế hoạch cải cách hành chính nhằm nâng cao hiệu quả công việc của tổ Văn phòng sao cho phù hợp, khoa học, tránh chồng chéo và đúng chức năng.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.5: Lớp học

Mức 1:

- a) Có đủ các lớp của cấp học;*
- b) Học sinh được tổ chức theo lớp; lớp học được tổ chức theo quy định;*
- c) Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.*

Mức 2:

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Số học sinh trong lớp theo quy định.

Mức 3:

Trường có không quá 45 (bốn mươi lăm) lớp. Mỗi lớp ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông có không quá 40 (bốn mươi) học sinh, lớp tiểu học không quá 35 (ba mươi lăm) học sinh (nếu có). Số học sinh trong lớp của trường chuyên biệt theo quy định tại quy chế tổ chức và hoạt động của trường chuyên biệt.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường Trung học cơ sở Nguyễn Gia Thiều có đủ 4 khối lớp, gồm: khối lớp 6, khối lớp 7, khối lớp 8 và khối lớp 9, 100% học 01 buổi một ngày; trong đó, mỗi năm học trường có từ 16 đến 18 lớp tăng cường Tiếng Anh tùy theo phân công tuyển sinh đầu vào của Ủy ban nhân dân và Phòng Giáo dục và Đào tạo [H1-1.5-01]; [H1-1.5-02].

Học sinh được tổ chức theo đơn vị lớp, mỗi lớp có một giáo viên chủ nhiệm do hiệu trưởng phân công vào đầu năm học. Mỗi lớp có ban cán sự gồm lớp

trưởng, lớp phó. Trong từng lớp được chia thành các tổ; mỗi tổ có tổ trưởng, tổ phó [H1-1.5-02].

Ban cán sự mỗi lớp như lớp trưởng, lớp phó, tổ trưởng do tập thể học sinh trong lớp bầu ra. Ban cán sự lớp có nhiệm vụ nhắc nhở, quản lý các hoạt động chung của lớp như: tình hình học tập bộ môn, việc thực hiện nội quy trường lớp, tham gia các phong trào, thực hiện báo cáo với giáo viên chủ nhiệm [H1-1.5-02].

Mức 2:

Số lớp của Trường Trung học sơ sở Nguyễn Gia Thiều trong 05 năm qua từ 41 đến 54 lớp với 30 phòng học. Số học sinh trung bình mỗi lớp hằng năm không vượt quá 45 [H1-1.5-01]; [H1-1.5-02].

Mức 3:

Số lớp của Trường Trung học sơ sở Nguyễn Gia Thiều trong 02 năm gần đây không vượt quá 45 lớp, số học sinh trung bình trong năm học 2019-2020 không vượt quá 40 [H1-1.5-01]; [H1-1.5-02]; [H1-1.5-03];[H1-1.5-04].

Hiệu trưởng chưa chủ động được về sĩ số lớp cho từng năm học do dân số cơ học tăng cao và sĩ số lớp, phụ thuộc vào kế hoạch tuyển sinh và giao chỉ tiêu của Ủy ban nhân dân quận và Phòng Giáo dục và Đào tạo mỗi năm mỗi biến động.

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng thực hiện việc biên chế học sinh trong từng lớp, cơ cấu tổ chức lớp học phù hợp với quy định tại Điều lệ trường trung học. Lớp học hoạt động theo nguyên tắc tự quản, dân chủ.

3. Điểm yếu

Tỉ lệ học sinh trong một vài lớp còn cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 – 2025, Hiệu trưởng tiếp tục duy trì quy mô lớp học theo đúng quy định, tích cực tham mưu Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân quận trong công tác tuyển sinh để giảm áp lực học sinh tại trường, phấn đấu đạt trường tiên tiến, hiện đại.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

Mức 1:

- a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;
- b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;
- c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Mức 2:

- a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Mức 3:

Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường có hệ thống hồ sơ, sổ sách theo dõi hoạt động giáo dục trong trường theo Điều 27 Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ban hành ngày 28 tháng 3 năm 2011 Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học gồm có:

- + Sổ quản lý tài sản, thiết bị giáo dục; Sổ quản lý tài chính được lưu trữ tại phòng Kế toán [H1-1.6-01]; [H1-1.6-02].
- + Sổ đăng bộ; Sổ theo dõi học sinh chuyển đi, chuyển đến; Sổ gọi tên và ghi điểm; Học bạ học sinh; Sổ ghi đầu bài; Sổ quản lý cấp phát văn bằng chứng chỉ; Sổ quản lý và hồ sơ lưu trữ các văn bản, công văn đi, đến; được lưu trữ tại

phòng Văn thư, học vụ [H1-1.6-03]; [H1-1.5-01]; [H1-1.6-04]; [H1-1.6-05]; [H1-1.6-06]; [H1-1.6-07].

+ Biên bản họp của Hội đồng trường; Hồ sơ thi đua; Hồ sơ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; Hồ sơ kỷ luật được lưu trữ tại phòng Hiệu trưởng [H1-1.2-01]; [H1-1.2-02]; [H1-1.2-03]; [H1-1.6-08].

+ Hồ sơ thư viện được lưu trữ tại phòng Thư viện [H1-1.6-09].

+ Hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh được lưu trữ tại phòng Y tế [H1-1.6-10].

+ Hồ sơ tổ nhóm chuyên môn; Sổ điểm cá nhân; Sổ chủ nhiệm được lưu trữ tại phòng Học vụ [H1-1.4-03]; [H1-1.5-02]; [H1-1.6-11].

Hằng năm, Hiệu trưởng thực hiện đầy đủ các báo cáo về tài chính, tài sản theo đúng quy định. Hiệu trưởng lập dự toán nguồn thu, chi, phù hợp với hoạt động của đơn vị mình, thực hiện thu, chi, quyết toán thống kê, báo cáo, quyết toán tài chính, tài sản theo chế độ kế toán, tài chính của nhà nước. Hiệu trưởng xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ một cách dân chủ, công khai lấy ý kiến của tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Hằng năm, hiệu trưởng thực hiện công khai các nguồn thu, mục đích sử dụng trước tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo theo đúng Quy chế công khai thông qua hội nghị công chức - viên chức - người lao động và thông báo trên bảng tin của trường [H1-1.6-01]; [H1-1.6-02].

Hiệu trưởng thực hiện quản lý và sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích, phục vụ cho các hoạt động giáo dục của nhà trường, chăm lo điều kiện vật chất và tinh thần cho hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh; không để xảy ra thất thoát, sai phạm [H1-1.6-01]; [H1-1.6-02].

Mức 2:

Hiệu trưởng cho thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính như phần mềm quản lý sổ điểm điện tử Vietschool, phần mềm bảo hiểm xã hội TS24, các cổng thông tin điện tử để theo dõi quá trình tham gia bảo hiểm xã hội của cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động của trường;

phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức để theo dõi tình hình nâng lương, khen thưởng, quá trình công tác, lý lịch của Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (www.cbcc.hochiminhcity.gov.vn); phần mềm quản lý tài sản (www.qltsnn.mof.gov.vn) để theo dõi việc tăng, giảm, khấu hao tài sản cố định; phần mềm kế toán IMAS để theo dõi cập nhật thu chi hằng ngày, báo cáo tồn các quỹ, báo cáo tài chính hoạt động hằng năm [H1-1.5-03]; [H1-1.6-01]; [H1-1.6-12].

Trong 5 năm liên tiếp, từ năm học 2014-2015 đến nay, Hiệu trưởng đã quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả nhằm phục vụ các hoạt động giáo dục; không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán. [H1-1.6-01]; [H1-1.6-02].

Mức 3:

Hiệu trưởng hiện chưa có kế hoạch để tạo các nguồn tài chính hợp pháp mà chủ yếu sử dụng nguồn thu học phí và các nguồn phải thu theo thỏa thuận với cha mẹ học sinh theo các văn bản hướng dẫn của Ủy ban nhân dân quận Tân Bình và Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác trong năm học của các cơ sở giáo dục [H1-1.6-13].

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng đã thực hiện tốt quy chế dân chủ trong tất cả các hoạt động.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường chấp hành tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước, các quy chế của ngành và địa phương.

Hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng thường xuyên báo cáo với lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình về các công tác của nhà trường. Chế độ thông tin báo cáo được thực hiện kịp thời, số liệu chính xác. Hiệu trưởng luôn đảm bảo thu chi tài chính theo đúng quy định của Nhà nước và quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường. Thực hiện báo cáo, quyết toán, công khai tài chính theo đúng qui định để cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được biết tình hình thực hiện chi tiêu tài chính tại đơn vị của mình. Thường xuyên tổ chức kiểm tra giám

sát việc thu chi, bảo đảm chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên và nhân viên của nhà trường.

3. Điểm yếu

Chưa có kế hoạch ngắn, trung và dài hạn để tạo các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế của địa phương.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 – 2025, Hiệu trưởng tiếp tục thực hiện công tác quản lý tài chính theo quy định của Nhà nước dựa trên các văn bản quy định quản lý tài chính của cấp trên, luôn thực hiện thu chi theo đúng quy chế chi tiêu nội bộ và báo cáo quyết toán, công khai tài chính đúng nội dung và thời điểm quy định. Hiệu trưởng tham mưu với cấp trên phân bổ ngân sách hợp lý và thể hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nguồn tài chính hơn; tham mưu với địa phương mở rộng xã hội hóa để có điều kiện phát triển toàn diện, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia (giai đoạn 2025-2030).

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

Mức 1:

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Có các biện pháp để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hằng năm, Hiệu trưởng có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên trong dịp hè hoặc đầu năm học như bồi dưỡng chính trị, tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ do Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình tổ chức; bên cạnh đó, cán bộ, giáo viên, nhân viên xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên định hướng và tự bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ trong từng năm học [H1-1.7-01]; [H1-1.7-02].

Đầu mỗi năm học, căn cứ tình hình nhân sự, hiệu trưởng phối hợp với các phó hiệu trưởng thực hiện phân công chuyên môn và công tác kiêm nhiệm cho từng giáo viên phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn, nguyện vọng cá nhân và phù hợp với tình hình của trường. Việc phân công được phổ biến công khai trong buổi họp toàn trường đầu năm học [H1-1.7-03]; [H1-1.7-04]; [H1-1.7-05].

Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo mọi quyền lợi về vật chất, tinh thần theo các chế độ, chính sách quy định đối với nhà giáo và theo quy chế của nhà trường như: được chăm sóc, bảo vệ sức khỏe định kỳ hằng năm; đảm bảo chế độ lương và các chế độ, chính sách quy định; được trực tiếp hoặc thông qua các tổ chức đoàn thể để tham gia đóng góp vào hoạt động của nhà trường... [H1-1.7-06]; [H1-1.7-07].

Mức 2:

Để phát huy năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; hiệu trưởng phân công công việc phù hợp, phối hợp cùng Công đoàn, chỉ đạo kế toán thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách kịp thời; xây dựng quy chế thi đua, khen thưởng rõ ràng, phù hợp nhằm khuyến khích kịp thời cán bộ, giáo viên, nhân viên. [H1-1.2-02]; [H1-1.7-03]; [H1-1.7-06]; [H1-1.7-07].

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng luôn quan tâm đến công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; 100% giáo viên đạt chuẩn. Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường; Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

3. Điểm yếu

Nhà trường chưa đủ kinh phí để hỗ trợ một trăm phần trăm cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp học nâng chuẩn, bổ sung bằng cấp, chứng chỉ Anh văn, Tin học, chỉ hỗ trợ kinh phí các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ do ngành tổ chức.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 – 2025, Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch lập quỹ hỗ trợ phát triển chuyên môn, nghiệp vụ tạo điều kiện, động viên, khuyến khích đội ngũ tích cực tham gia học tập. Phấn đấu 5 năm tiếp theo (từ 2020 đến 2025) 100% giáo viên đều có bằng đại học, các chứng chỉ Tin học, Anh văn... đáp ứng yêu cầu giảng dạy bộ môn theo quy định, 30% có bằng Trung cấp chính trị.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

Mức 1:

- a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;*
- b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;*
- c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.*

Mức 2:

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động giáo dục, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả. Quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường theo quy định (nếu có).

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Đầu mỗi năm học, căn cứ vào các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình, căn cứ vào điều kiện thực tế, hiệu trưởng xây dựng kế hoạch hoạt động năm học và kế hoạch giáo dục. Kế hoạch giáo dục bao gồm các nội dung thực hiện chương trình; các mục tiêu, giải pháp trong thực

hiện công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng toàn diện của nhà trường [H1-1.8-01]; [H1-1.8-02].

Kế hoạch giáo dục sau khi được sự thống nhất và đồng tình của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên được nhà trường, tổ chuyên môn và các bộ phận triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ theo nội dung kế hoạch đề ra [H1-1.8-03].

Hằng tháng, các tổ nhóm tự đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục, từ đó có sự điều chỉnh cho phù hợp với tình hình học sinh và nhà trường. Tuy nhiên, một số tổ chuyên môn còn để cán bộ quản lý nhắc nhở về việc ghi nhận các biên bản rà soát đánh giá [H1-1.4-03]. Sau mỗi học kỳ, nhà trường thực hiện đánh giá sơ kết, tổng kết để từ đó rút kinh nghiệm, đưa ra giải pháp và định hướng trong học kỳ sau và những năm học tiếp theo [H1-1.8-03].

Mức 2:

Hiệu trưởng có kế hoạch kiểm tra các bộ phận, giáo viên, nhân viên trong từng năm học. Thông qua đó cán bộ quản lý nhà trường chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá công việc của giáo viên và bộ phận trong quá trình thực hiện kế hoạch [H1-1.8-04]. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình trong năm học cũng về kiểm tra, đánh giá các hoạt động giáo dục của nhà trường. [H1-1.8-05].

Ngay từ đầu mỗi năm học, Hiệu trưởng đã xây dựng kế hoạch quản lý dạy thêm, học thêm và phổ biến đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn việc dạy thêm, học thêm cho toàn thể giáo viên nhà trường.

Hiệu trưởng đã yêu cầu giáo viên thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên (Thông tư 27/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định dạy thêm, học thêm; công văn 2612/HD-GDĐT-TrH ngày 21/9/2012 của Sở Giáo dục và Đào tạo, Quyết định số: 2140/QĐ-UBND ngày 08 tháng 05 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về hủy bỏ điều 5 Quyết định số 21/2014/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2014 và thay thế Quyết định số 1844/QĐ-UBND ngày 20 tháng 4 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về dạy thêm, học thêm trên địa bàn Thành phố): Giáo viên dạy thêm ngoài

nhà trường theo yêu cầu của phụ huynh, phải thực hiện hồ sơ đăng ký dạy thêm và được Hiệu trưởng thẩm định, phê duyệt; hồ sơ được lưu trữ đầy đủ tại trường [H1-1.8-06].

2. Điểm mạnh

Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường. Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện đúng kế hoạch thời gian năm học theo qui định. Giáo viên và học sinh thực hiện đúng và đầy đủ kế hoạch giảng dạy và học tập của từng môn. Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

3. Điểm yếu

Hiệu trưởng có các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá đối với các hoạt động giáo dục nhưng tự đánh giá đạt hiệu quả chưa cao cần đẩy mạnh công tác kiểm tra giám sát.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 – 2025, Hiệu trưởng tiếp tục xây dựng và triển khai kế hoạch dạy học trong toàn trường, đề ra các biện pháp thực tế để thực hiện thành công chương trình năm học do Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đề ra.

Từ năm học 2024 – 2025, Hiệu trưởng tiếp tục duy trì tăng cường các biện pháp kiểm tra, nhận xét, rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch dạy học của giáo viên.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc vấn đề dạy thêm, học thêm theo quy định của các cấp. Công khai đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh và học sinh trong toàn nhà trường về chất lượng giáo dục, chất lượng cơ sở giáo dục và tài chính.

Từ năm học 2024 – 2025, Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên thông qua việc dự giờ, đăng ký tiết dạy tốt, thực hiện chuyên đề ...

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 1:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2:

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Ngay từ đầu năm học hiệu trưởng đã xây dựng quy chế dân chủ để từ đó điều hành, lãnh đạo các hoạt động theo đúng quy chế đã xây dựng, nhằm đảm bảo sự dân chủ trong từng hoạt động của nhà trường. Mọi vấn đề lớn đều được công khai bàn bạc trong Hội đồng sư phạm theo quy định. Thực hiện đúng quy định "Ba công khai" về chất lượng đào tạo; các điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên; thu chi tài chính. Hiệu trưởng tổ chức công khai dân chủ các vấn đề liên quan đến nhà giáo như: thi đua, khen thưởng; xây dựng nề nếp làm việc, xây dựng nội quy, quy chế trong nhà trường; xây dựng, mua sắm cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; tổng kết đánh giá các hoạt động giáo dục và thực hiện tốt Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về thông tư ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường.

Các cá nhân được đánh giá, xếp loại công khai theo quy chế và bản tự đăng ký của cá nhân ngay từ đầu năm học, chính vì vậy không có hiện tượng “trù úm, vui dập” đối với người lao động.

Quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường cũng được hiệu trưởng xây dựng ngay từ đầu năm (dương lịch) và lấy ý kiến bổ sung vào hội nghị cán bộ công chức, viên chức hằng năm.

Hằng năm, hiệu trưởng thực hiện báo cáo quy chế dân chủ cơ sở, “03 công khai”, chi tiêu nội bộ theo yêu cầu của cấp trên một cách cụ thể, rõ ràng [H1-1.2-01]; [H1-1.3-02]; [H1-1.9-01]; [H1-1.9-02].

Học sinh được tham gia ý kiến về các hoạt động của nhà trường thông qua các buổi sinh hoạt tập thể đầu tuần, qua buổi họp cán bộ các lớp cùng ban giám hiệu, qua giáo viên chủ nhiệm lớp [H1-1.5-02]; [H1-1.9-03].

Khi có các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường; cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có thể trình bày ngay trong các buổi họp hội đồng sư phạm, họp tổ chuyên môn, họp tổ công đoàn hoặc thông qua tổ chức công đoàn, Ban Thanh tra nhân dân để được giải quyết đúng trình tự và theo quy định của pháp luật [H1-1.2-01]; [H1-1.3-02]; [H1-1.4-03]; [H1-1.9-02]; [H1-1.9-04]

Hằng năm, hiệu trưởng báo cáo tình hình, kết quả thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường và báo cáo theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân [H1-1.3-02]; [H1-1.9-02]; [H1-1.9-04]; [H1-1.9-05].

Mức 2:

Để giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, hiệu trưởng đã xây dựng và ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa chính quyền và Công đoàn cơ sở; phát huy vai trò giám sát của Ban Thanh tra nhân dân; định kỳ hoặc đột xuất tổ chức gặp gỡ, đối thoại với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học

sinh của trường; nâng cao trách nhiệm của từng thành viên trong việc giám sát các hoạt động của nhà trường [H1-1.3-02]; [H1-1.9-04].

Tuy nhiên, việc thực hiện công khai của nhà trường đôi khi chưa đầy đủ.

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng đã thực hiện tốt quy chế dân chủ, chưa có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nào.

Hiệu trưởng thực hiện quản lý tài chính theo đúng quy định, huy động có hiệu quả các nguồn kinh phí hợp pháp để hỗ trợ hoạt động giáo dục.

3. Điểm yếu

Thiếu hình thức niêm yết công khai theo thông tư 36.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 – 2025 trở đi, Hiệu trưởng tiếp tục thực hiện tốt công tác thông tin, báo cáo và thực hiện Quy chế dân chủ trong mọi hoạt động của nhà trường.

Hiệu trưởng và Ban Thanh tra nhân dân tiếp tục thực hiện tốt công tác tự kiểm tra tài chính theo đúng quy định.

Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện đầy đủ đủ hình thức niêm yết công khai theo thông tư 36.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1.

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho học sinh được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh được phổ biến, hướng dẫn và thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hằng năm, hiệu trưởng cho xây dựng kế hoạch và đăng ký thực hiện an ninh trật tự trường học; có kế hoạch an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; phòng, chống cháy, nổ; tổ chức diễn tập chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn; kế hoạch phòng, chống bạo lực trong nhà trường; có nội quy trong đó quy định rõ các nội dung học sinh không được phép làm [H1-1.10-01]; [H1-1.10-02]; [H1-1.10-03]; [H1-1.10-04]. Thực hiện đầy đủ các hồ sơ liên quan đến hoạt động của căn tin để đảm bảo điều kiện an toàn vệ sinh thực phẩm [H1-1.10-05].

Hiệu trưởng xây dựng Nội quy tiếp công dân công khai để phụ huynh học sinh có thể có gặp gỡ, trao đổi hoặc có ý kiến, phản ánh khi cần. Các ý kiến luôn được hiệu trưởng tiếp nhận và giải quyết kịp thời [H1-1.10-06].

Trong trường không có hiện tượng kỳ thị, vi phạm về giới. Học sinh được yêu thương, tôn trọng, đối xử bình đẳng [H1-1.2-03]; [H2-2.4-01].

Mức 2:

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh của trường được phổ biến, hướng dẫn và thực hiện các biện pháp, kỹ năng, phương án đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống tai nạn, thương tích, phòng chống

cháy nổ, dịch bệnh, tệ nạn xã hội và bạo lực học đường, giáo dục thực hiện an toàn giao thông, giáo dục về bình đẳng giới... thông qua các buổi sinh hoạt đầu tuần, báo cáo chuyên đề, sinh hoạt ngoại khóa, hội họp; thực hiện các nội dung trong tiết Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp [H1-1.6-13]; [H1-1.10-07]; [H4-4.2-02]. Nhà trường cũng đã đạt được chứng nhận trường học an toàn về an ninh trật tự, đơn vị văn hoá trong 5 năm qua [H1-1.10-01]; [H1-1.10-08].

Hiệu trưởng chỉ đạo các bộ phận như giám thị, giáo viên chủ nhiệm, tổng phụ trách đội thường xuyên kiểm tra nề nếp học sinh nhằm ghi nhận, đánh giá tình hình thực hiện nội quy của trường; thu thập và xử lý kịp thời các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự thông qua đội sao đỏ, qua phản ánh của người dân. Tuy nhiên, thỉnh thoảng vẫn có hiện tượng học sinh xích mích, mâu thuẫn với nhau vì những chuyện lặt vặt nhưng luôn được nhà trường xử lý và giáo dục kịp thời [H1-1.2-03]; [H2-2.4-01].

2. Điểm mạnh

Có kế hoạch cụ thể về đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích, cháy nổ, phòng tránh các hiểm họa thiên tai, phòng chống dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, phòng tránh các tệ nạn xã hội. Đảm bảo an toàn cho học sinh và cho trong cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Luôn quan tâm và tạo môi trường thân thiện cho học sinh qua các hoạt động vui chơi, giải trí trong nhà trường như: tổ chức các hội thi thể dục thể thao, văn hóa, văn nghệ, hội trại, tổ chức các ngày lễ lớn...

Quan tâm việc cải tạo, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, cơ sở vật chất đảm bảo phục vụ tốt cho công tác giảng dạy, học tập của giáo viên và học sinh, đảm bảo an toàn trường học.

Công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường thực hiện tốt theo quy định của Bộ Công An, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác.

Phối hợp tốt với chính quyền địa phương giữ gìn an ninh trật tự nơi trường học, hạn chế tình trạng kẹt xe trước cổng trường.

3. Điểm yếu

Thỉnh thoảng vẫn còn xảy ra tình trạng học sinh xích mích, mâu thuẫn nhỏ dẫn đến gây gổ hoặc đánh nhau nhưng không nghiêm trọng

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 - 2025, Hiệu trưởng tiếp tục đẩy mạnh công tác phối hợp với chính quyền địa phương, với công an và các cơ quan, ban ngành để làm tốt hơn việc gìn giữ an ninh trật tự, an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong và ngoài nhà trường. Tăng cường giáo dục và kiên quyết xử lý các trường hợp học sinh vi phạm lý luật; ngăn chặn kịp thời tình trạng bạo lực học đường. Đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện; xây dựng nề nếp gìn giữ vệ sinh môi trường.

Tiếp tục đẩy mạnh, tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; thúc đẩy, bồi dưỡng giáo viên nâng cao kỹ năng tư vấn tâm lý.

Nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh trong nhà trường về công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học qua việc tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường.

Phối hợp tốt hơn nữa với chính quyền địa phương trong công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cho học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Kết luận về Tiêu chuẩn 1:

Điểm mạnh nổi bật:

Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định, đạt hiệu quả cao.

Công tác phát triển đảng được quan tâm nên luôn hoàn thành vượt mức chỉ tiêu đề ra.

Điểm yếu cơ bản:

Trong quá trình hoạt động của các hội đồng, còn một hai thành viên thực hiện nhiệm vụ chưa đúng tiến độ đề ra, chưa mạnh dạn nêu các kiến nghị đề xuất.

Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 10

Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 00

Mức 1:

-Tổng số tiêu chí: 10

-Tổng số tiêu chí đạt: 10

-Tổng số tiêu chí không đạt: 0

Mức 2:

-Tổng số tiêu chí: 10

-Tổng số tiêu chí đạt: 09

-Tổng số tiêu chí không đạt: 01

Mức 3:

-Tổng số tiêu chí: 5

-Tổng số tiêu chí đạt: 2

-Tổng số tiêu chí không đạt: 3

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh

Mở đầu:

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường là lực lượng giáo dục quan trọng có tính chất quyết định hiệu quả hoạt động giáo dục của nhà trường; hoạt động của mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên thực sự góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục của nhà trường.

Các cán bộ quản lý của trường có phẩm chất đạo đức trong sáng, lành mạnh, có trình độ chuyên môn vững vàng, có kinh nghiệm giảng dạy và tư vấn cho đội ngũ giáo viên trên tất cả mọi lĩnh vực, tận tụy, nhiệt huyết với công việc. Số lượng giáo viên nhân viên của trường đảm bảo yêu cầu quy định và đều được

đào tạo chuyên môn phù hợp với công tác được giao. Nhiều giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp quận, có uy tín trong học sinh, nhân dân địa phương.

Nội bộ nhà trường đoàn kết, đồng thuận cao và không ngừng phát triển. Tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên trong trường nêu cao tinh thần tương thân tương ái, giúp đỡ, hỗ trợ, chia sẻ những khó khăn trong công tác cũng như trong cuộc sống. Điều đó thúc đẩy hoạt động giáo dục của nhà trường ngày càng vững mạnh.

Học sinh của nhà trường đáp ứng yêu cầu theo quy định của Điều lệ trường trung học và quy định của pháp luật.

Con người là yếu tố quan trọng nhất quyết định đến chất lượng hoạt động trong nhà trường; vì vậy cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh phải đảm bảo các yêu cầu cơ bản về phẩm chất chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và sức khỏe...

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Mức 1:

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;*
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;*
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.*

Mức 2:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;*
- b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.*

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường có 01 hiệu trưởng và 02 phó hiệu trưởng, tất cả đều có số năm dạy học đúng theo quy định của Điều lệ trường trung học [H2-2.1-01];[H2-2.1-02].

Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng đều đạt trình độ đại học, có trình độ trung cấp lý luận chính trị và đã qua đào tạo các lớp cán bộ quản lý giáo dục, quản lý nhà nước ngạch chuyên viên [H2-2.1-05].

Hàng năm, hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng đều được Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình đánh giá, xếp loại theo Quy định Chuẩn Hiệu trưởng trường trung học theo quy định của Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT [H2-2.1-03].

Hiện nay, cả 02 phó hiệu trưởng đang theo học lớp cao học chuyên ngành Quản lý giáo dục để nâng cao trình độ [H1-1.6-08].

Mức 2:

Hàng năm, hiệu trưởng và 02 phó hiệu trưởng đều được Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình đánh giá, xếp loại theo Quy định Chuẩn Hiệu trưởng trường trung học theo quy định của Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT, được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở nhiều năm liền [H2-2.1-04];[H2-2.1-03];[H2-2.1-06].

Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng đều đã qua lớp trung cấp chính trị và được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị hằng năm do Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trường Bồi dưỡng giáo dục, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị quận tổ chức [H1-1.6-08]. Hàng năm, hiệu trưởng và phó hiệu trưởng qua kết quả bỏ phiếu tín nhiệm hằng năm đều đạt tỷ lệ 95% [H2-2.1-04].

Mức 3:

Hiệu trưởng và 02 phó hiệu trưởng đều được Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình đánh giá, xếp loại theo Quy định Chuẩn Hiệu trưởng trường trung học theo quy định của Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT và đều được đánh giá từ mức Tốt trở lên [H2-2.1-03].

Bên cạnh đó, hiệu trưởng và phó hiệu trưởng nhà trường còn được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở nhiều năm liền [H2-2.1-04];[H2-2.1-03];[H2-2.1-06].

2. Điểm mạnh

Ban lãnh đạo nhà trường có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường, làm việc có kế hoạch, khoa học.

3. Điểm yếu

Hiệu trưởng chưa sắp xếp thời gian để học lớp đào tạo sau Đại học.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Cán bộ quản lý của nhà trường tiếp tục thường xuyên bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý (02 phó hiệu trưởng phấn đấu đến năm 2022 hoàn thành chương trình thạc sĩ quản lý giáo dục).

Đồng thời, Hiệu trưởng sắp xếp học tập, nâng cao trình độ chuyên môn của bản thân.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Mức 1:

- a) Số lượng, cơ cấu giáo viên đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục;*
- b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;*
- c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.*

Mức 2:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;*
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và có ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;*

c) Có khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng cho học sinh; có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, giáo viên có báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Tại thời điểm đánh giá, trường có 70 giáo viên; số lượng giáo viên đảm bảo về cơ cấu để thực hiện chương trình giáo dục và tổ chức các hoạt động giáo dục theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/07/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21/10/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông [H1-1.7-04].

100% giáo viên của trường đều đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định [H1-1.7-04]; [H1-1.7-05].

100% giáo viên của trường đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên [H2-2.2-01].

Mức 2:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá tỉ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp [H1-1.7-04]; [H1-1.7-05].

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, trường có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có 100% đạt chuẩn nghề nghiệp ở mức khá trở lên [H2-2.2-01].

Căn cứ kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục hằng năm; hiệu trưởng phân công cho giáo viên các tổ bộ môn xây dựng kế hoạch và thực hiện các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hướng nghiệp cho học sinh như; phối hợp với các trường nghề để tổ chức các chuyên đề định hướng phân luồng hướng nghiệp cho học sinh lớp 9... [H1-1.4-03]; [H1-1.10-07].

Giáo viên được động viên, hỗ trợ thực hiện nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh thực hiện các công trình nghiên cứu khoa học được phòng GD-ĐT, Sở GD-ĐT, Bộ GD-ĐT công nhận [H2-2.2-02].

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá nhà trường không có giáo viên nào bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên [H1-1.2-01]; [H1-1.2-03]; [H1-1.9-02]; [H1-1.9-04].

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, trình độ đào tạo của giáo viên đạt chuẩn theo Điều lệ trường trung học: 100% giáo viên có trình độ cao đẳng và 94% giáo viên có trình độ đại học (trong đó có 06 giáo viên có trình độ thạc sĩ). Hằng năm nhà trường thực hiện đánh giá chuẩn giáo viên và luật viên chức theo đúng quy định [H2-2.2-01]; [H2-2.2-02];

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, giáo viên nhà trường đã hướng dẫn học sinh thực hiện được 13 đề tài nghiên cứu khoa học thiết thực đạt giải cấp Thành phố; 02 đề tài đạt giải cấp Quốc Gia [H2-2.2-02].

2. Điểm mạnh

Một số giáo viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao nên được Phòng giáo dục quyết định phân công làm cán bộ mạng lưới chuyên môn.

3. Điểm yếu

Còn nhiều giáo viên chưa hoàn thành lớp bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 – 2025 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng sẽ động viên, khích lệ giáo viên tiếp tục phấn đấu đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên.

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch nâng chuẩn, tạo điều kiện thuận lợi về thời gian, có chế độ chính sách hỗ trợ học phí, động viên tinh thần để giáo viên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, tin học.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Mức 1:

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2:

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;

b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Tính đến thời điểm đánh giá, hiệu trưởng hợp đồng được 12 nhân viên (01 biên chế, 04 hợp đồng quận, 07 hợp đồng trường) gồm: 01 kế toán, 01 thủ quỹ, 01 văn thư, 01 y tế, 01 thư viện, 03 bảo vệ, 04 phục vụ. [H1-1.7-04]; [H1-1.7-05].

Các nhân viên và giáo viên kiêm nhiệm được phân công công việc phù hợp, theo đúng năng lực thực tế của từng người ứng với từng vị trí việc làm [H1-1.7-03];[H1-1.7-04];[H1-1.7-05].

Qua kết quả đánh giá hằng năm, 100% nhân viên được nhà trường đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên [H2-2.3-01].

Mức 2:

Với các vị trí công việc thực tế của trường, số lượng 10 nhân viên hiện đã đáp ứng được cơ cấu theo quy định [H1-1.7-04]; [H1-1.7-05].

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, trường không có nhân viên nào bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên [H1-1.2-01];[H1-1.2-03];[H1-1.9-02];[H1-1.9-04].

Mức 3:

Trình độ đào tạo, năng lực của nhân viên đáp ứng được vị trí việc làm đáp ứng chuẩn và chức danh vị trí việc làm theo quy định [H1-1.7-04]; [H1-1.7-05]; [H2-2.1-03].

Theo kế hoạch hằng năm của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình, khi có các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ dành cho nhân viên theo vị trí việc làm, nhà trường đều cử nhân viên tham gia học tập đầy đủ [H2-2.3-02].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường có đội ngũ nhân viên, giáo viên kiêm nhiệm đủ số lượng và cơ cấu; đảm bảo theo quy định, được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực, có tinh thần trách nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

3. Điểm yếu:

Nhà trường có đủ số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo qui định nhưng một số vị trí không tuyển được nên phải hợp đồng do đó nhà trường còn gặp khó khăn trong công tác đào tạo khi tuyển mới.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Hiệu trưởng nhà trường tiếp tục duy trì số lượng, đảm bảo cơ cấu tổ chức bộ máy của nhà trường. Hiệu trưởng phân công công việc hợp lý, tạo điều kiện thuận lợi về thời gian để nhân viên được được học tập nâng cao trình độ, yên tâm công tác và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Từ năm học 2024 - 2025, hiệu trưởng tiếp tục cử nhân viên (Cần cụ thể vị trí nào cần bồi dưỡng) tham gia tập huấn chuyên môn để đáp ứng vị trí việc làm đang đảm nhận.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh

Mức 1:

- a) Đảm bảo về tuổi học sinh theo quy định;*
- b) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định;*
- c) Được đảm bảo các quyền theo quy định.*

Mức 2:

Học sinh vi phạm các hành vi không được làm được phát hiện kịp thời, được áp dụng các biện pháp giáo dục phù hợp và có chuyển biến tích cực.

Mức 3:

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

100% học sinh nhà trường đảm bảo đúng độ tuổi theo quy định tại khoản 2, 3 và 4 Điều 37 của Điều lệ trường trung học (tuổi của học sinh vào lớp 6 là 11 tuổi) [H1-1.5-01]; [H1-1.6-05]; [H1-1.6-13].

Phần lớn học sinh của trường thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ học sinh theo Điều 38 Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 3 năm 2011 ban hành Điều 17, Chương II của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; chấp hành và thực hiện nội quy của nhà trường. Bên cạnh đó vẫn còn một số học sinh vi phạm nề nếp, tác phong, ngôn phong hoặc nội quy của nhà trường [H2-2.4-02].

Tất cả học sinh của trường được đảm bảo các quyền theo quy định tại Điều 39 của Điều 17, Chương II của Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và các quy định của pháp luật về

Quyền trẻ em. Học sinh của trường được sử dụng trang thiết bị và các phương tiện phục vụ các hoạt động học tập, văn hóa thể thao của nhà trường; được tham gia các hoạt động ngoại khóa; được khám sức khỏe hằng năm; được nêu ý kiến, bày tỏ nguyện vọng; được hưởng các chế độ chính sách... [H1-1.6-13]; [H1-1.9-03]; [H5-5.2-02]; [H5-5.2-03].

Mức 2:

Hiệu trưởng luôn chú trọng đến việc giáo dục học sinh thực hiện tốt nội quy và các quy định về hành vi không được làm theo Điều 41, Chương V, Điều 17, Chương II của Thông tư 12/2011/TT-BGDĐT về Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học. Các trường hợp vi phạm như chưa trung thực trong kiểm tra, vi phạm nội quy nhà trường... đều được phát hiện và xử lý kịp thời bằng các biện pháp giáo dục phù hợp với từng đối tượng học sinh thông qua sự phối hợp giữa các bộ phận giáo viên chủ nhiệm, giám thị, giáo viên bộ môn, phụ huynh, Liên đội để từ đó học sinh nhận thức việc làm sai, biết khắc phục và sửa sai để tiến bộ hơn. Học sinh vi phạm sau khi được khuyên bảo, động viên, xử phạt đều có những chuyển biến tích cực [H1-1.2-03]; [H2-2.4-01].

Mức 3:

Nhiều năm liền, nhà trường có tỉ lệ học sinh học lực khá, giỏi và hạnh kiểm tốt cao; có nhiều học sinh giỏi bộ môn cấp Quận, cấp Thành phố; đạt thành tích cao trong các hội thi, các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do ngành tổ chức. Những thành tích trong học tập và rèn luyện của học sinh có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp, tạo sự lan tỏa, thi đua, phấn đấu trong học tập, rèn luyện và tích cực tham gia các hoạt động phong trào của học sinh toàn trường. Chính thành tích đó, trường trung học cơ sở Nguyễn Gia Thiều được quần chúng nhân dân, cha mẹ học sinh tin tưởng, là nguồn động lực để tập thể các thầy cô giáo của trường không ngừng đổi mới, sáng tạo trong công tác giáo dục [H1-1.2-02]; [H1-1.3-04]; [H2-2.4-02].

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng nhà trường đã chỉ đạo thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, huy động học sinh đến trường đúng độ tuổi theo quy định của Điều lệ trường trung học.

Học sinh nhà trường thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ theo quy định, được đảm bảo các quyền theo quy định.

Học sinh có thành tích trong học tập, rèn luyện có ảnh hưởng tích cực đến các hoạt động của lớp và nhà trường.

3. Điểm yếu

Vẫn còn một số học sinh chưa ngoan, thiếu ý thức trong học tập và rèn luyện hạnh kiểm.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tiếp tục thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục, huy động học sinh đến trường đúng độ tuổi theo quy định của Điều lệ trường trung học.

Duy trì và phát huy những thành tích đạt được về chất lượng đào tạo cũng như các hoạt động phong trào.

Hạn chế thấp nhất học sinh vi phạm các hành vi không được làm bằng cách tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, tạo nhiều sân chơi bổ ích cho học sinh, các hội thi, hội thao, được tham quan học tập trải nghiệm... tạo điều kiện cho giáo viên tham gia học tập, trao đổi kinh nghiệm và tham gia học các lớp bồi dưỡng về công tác giáo viên chủ nhiệm.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Kết luận về Tiêu chuẩn 2:

Điểm mạnh:

Trường Trung học cơ sở Nguyễn Gia Thiều có đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đầy đủ, có ý thức tự học, tự rèn, nâng cao trình độ về mọi mặt, luôn phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Học sinh chăm ngoan, lễ phép, có ý thức tự giác trong học tập, thực hiện tốt các quy định của nhà trường, các quy định đối với học sinh được nêu trong Điều lệ trường trung học và thực hiện tốt những quy định của pháp luật.

Học sinh có thành tích cao trong học tập, đạt học sinh giỏi cấp Quận, cấp Thành phố; đạt giải trong các kỳ thi phong trào cấp quận và cấp thành phố.

Điểm yếu:

Nhà trường có đủ số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo qui định nhưng một số vị trí không tuyển được nên phải hợp đồng do đó nhà trường còn gặp khó khăn trong công tác đào tạo khi tuyển mới.

Nhà trường còn nhiều giáo viên chưa có chứng chỉ chức danh nghề nghiệp theo qui định, một số giáo viên chưa có đầy đủ các chứng chỉ tin học ngoại ngữ.

Nhà trường chưa có nhân viên thiết bị do đó phải phân công nhân viên thư viện kiêm nhiệm công tác.

Mức 1:

- Tổng số tiêu chí: 4
- Tổng số tiêu chí đạt: 4
- Tổng số tiêu chí không đạt: 0

Mức 2:

- Tổng số tiêu chí: 4
- Tổng số tiêu chí đạt: 4
- Tổng số tiêu chí không đạt: 0

Mức 3:

- Tổng số tiêu chí: 4
- Tổng số tiêu chí đạt: 1
- Tổng số tiêu chí không đạt: 3

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

Mở đầu:

Cơ sở vật chất của nhà trường ngày càng được cải thiện, trang thiết bị dạy học được bổ sung hằng năm đáp ứng yêu cầu giảng dạy. Khuôn viên nhà trường riêng biệt, có tường rào, cổng trường, biển tên trường, tất cả các khu vực trong nhà trường được bố trí hợp lí, luôn sạch đẹp.

Nhà trường có 30 phòng học, đảm bảo học nhiều nhất là hai ca trong một ngày, diện tích mỗi phòng là 56 m² đảm bảo đúng quy cách, được trang bị hệ thống điện chiếu sáng, mỗi phòng có 14 bóng đèn, 5 quạt máy, 02 bảng từ chống lóa, hệ thống âm thanh.

Trong mỗi phòng học được bố trí 24 bộ bàn ghế kết cấu chắc chắn, chịu lực, chịu được nước, không cong vênh, không độc hại: Khung sắt, mặt gỗ sơn vàng nhạt, 2 ghế rời, có tựa sau; được xếp thành 4 dãy dọc, đảm bảo đủ chỗ cho tất cả học sinh trong lớp.

Nhà trường có các phòng học bộ môn như phòng thực hành các môn Lý, Hóa, Sinh, Tin học, có phòng hoạt động Đoàn - Đội, thư viện đạt tiêu chuẩn theo quy định.

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập

Mức 1:

- a) Khuôn viên đảm bảo xanh, sạch, đẹp, an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục;*
- b) Có cổng trường, biển tên trường và tường hoặc rào bao quanh;*
- c) Khu sân chơi, bãi tập có đủ thiết bị tối thiểu, đảm bảo an toàn để luyện tập thể dục, thể thao và các hoạt động giáo dục của nhà trường.*

Mức 2:

Khu sân chơi, bãi tập đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục.

Mức 3:

Các trường nội thành, nội thị có diện tích ít nhất 6m²/học sinh; các trường khu vực nông thôn có diện tích ít nhất 10m²/học sinh; đối với trường trung học được thành lập sau năm 2001 đảm bảo có diện tích mặt bằng theo quy định. Khu sân chơi, bãi tập có diện tích ít nhất bằng 25% tổng diện tích sử dụng của trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, tường bao, cổng trường, biển tên trường. Trường có tổng diện tích sử dụng là 3944.3m². Trong đó, diện tích sân

chơi 2426.5m². Các khu vực được bố trí riêng biệt hợp lý và luôn sạch đẹp, có cây xanh tạo bóng mát, bồn hoa [H3-3.1-01];[H3-3.1-02].

Trường có 02 cổng (đường Lý Thường Kiệt và đường Đất Thánh), biển tên trường được đặt ở cổng đường Lý Thường Kiệt, tường và hàng rào bao quanh khắp khuôn viên trường [H3-3.1-03].

Trường có diện tích sân chơi, bãi tập thể dục 2.333m² (chiếm 22,6% diện tích toàn trường). Nhà trường trang bị đầy đủ các dụng cụ tập luyện thể dục đảm bảo an toàn cho học sinh [H3-3.1-01].

Mức 2:

Hiệu trưởng phối hợp với Trung tâm thể dục thể thao Tân Bình để tổ chức cho học sinh tham gia các môn thể dục tự chọn như bơi lội, võ thuật... nhằm đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục.

Mức 3:

Tổng diện tích mặt bằng của nhà trường là 3944.3m² nên chưa đạt chuẩn theo quy định (ít nhất 6m²/học sinh).

2. Điểm mạnh

Nhà trường có khuôn viên riêng biệt, có cổng trường, biển trường và tường rào bao quanh theo đúng quy định của Điều lệ trường trung học. Khuôn viên nhà trường luôn được giữ gìn vệ sinh đảm bảo môi trường xanh – sạch – đẹp.

3. Điểm yếu

Do trường nằm trên địa bàn quận nội thành lại nằm trong quận là điểm nóng về sự gia tăng dân số cơ học của thành phố nên diện tích sân chơi, bãi tập thể dục hạn hẹp.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Nhà trường sẽ được xây dựng mới toàn bộ khu A theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố vào tháng 5/2025.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1.

Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khối phục vụ học tập

Mức 1:

a) Phòng học có đủ bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh, có bàn ghế của giáo viên, có bảng viết, đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát; đảm bảo học nhiều nhất là hai ca trong một ngày;

b) Có đủ phòng học bộ môn theo quy định;

c) Có phòng hoạt động Đoàn - Đội, thư viện và phòng truyền thống.

Mức 2:

a) Phòng học, phòng học bộ môn được xây dựng đạt tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Khối phục vụ học tập, đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường và theo quy định.

Mức 3:

Các phòng học, phòng học bộ môn có đủ các thiết bị dạy học theo quy định. Có phòng để tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh hoàn cảnh đặc biệt (nếu có).

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường có 42 phòng học, các phòng học có diện tích từ 42m² đến 58m², 02 quạt trần và 04 quạt treo tường, có 02 cửa ra vào, 04 cửa sổ, 14 bóng đèn huỳnh quang 1,2m, 1 bộ bàn ghế giáo viên và 24 bàn ghế học sinh đúng tiêu chuẩn, 2 bảng từ chống lóa, hệ thống âm thanh, máy vi tính và ti vi LCD gắn cố định. Mỗi phòng học có biển tên lớp treo trước mỗi phòng học, được trang trí ảnh Bác, khẩu hiệu và nội quy đúng quy định. Các phòng học đảm bảo đủ ánh sáng, thoáng mát, đủ bàn ghế phù hợp với các đối tượng học sinh, có 02 phòng tin học với 98 máy được kết nối internet phục vụ cho công tác dạy - học [H3-3.2-01];[H3-3.2-02];[H3-3.2-03].

Kích thước, vật liệu, kết cấu, kiểu dáng, màu sắc của bàn ghế học sinh đảm bảo quy định theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16/6/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế.

Mức 2:

Phòng học, phòng học bộ môn được xây dựng đạt tiêu chuẩn theo quy định, đảm bảo điều kiện thuận lợi cho học sinh, tuy nhiên còn 12 phòng học khu A có diện tích hạn chế (48m^2), trần phòng học thấp.

Khối phục vụ học tập gồm các phòng học, phòng bộ môn, phòng thư viện, hội trường,... đáp ứng yêu cầu các hoạt động của nhà trường [H3-3.2-01]; [H3-3.2-02]; [H3-3.2-03].

Mức 3:

Các phòng học bộ môn (1 Vật lý, 1 Hóa, 1 Sinh, 2 Tin học) có diện tích 120m^2 , được trang bị đầy đủ các trang thiết bị đảm bảo cho công tác giảng dạy [H3-3.2-04].

2. Điểm mạnh

Các phòng học đảm bảo đủ ánh sáng, thoáng mát, đủ bàn ghế phù hợp với các đối tượng học sinh, có bàn ghế của giáo viên, bảng viết và nội quy học sinh.

Mỗi phòng được trang bị máy vi tính và màn hình tivi để phục vụ hoạt động dạy- học ứng dụng công nghệ thông tin.

3. Điểm yếu

Khối phòng phục vụ học tập chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu hoạt động của nhà trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 – 2025 và những năm tiếp theo, lãnh đạo nhà trường sẽ kiến nghị với lãnh đạo Quận ủy, Ủy ban nhân dân, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình quy hoạch bổ sung diện tích đất và xây dựng bổ sung thêm khối phòng phục vụ học tập cho nhà trường.

Nhà trường sẽ xây dựng mới toàn bộ khu A trong năm 2020 theo kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1.***Tiêu chí 3.3: Khối hành chính - quản trị*****Mức 1:**

a) *Đáp ứng yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị của nhà trường;*

b) *Khu để xe được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự;*

c) *Định kỳ sửa chữa, bổ sung các thiết bị khối hành chính - quản trị.*

Mức 2:

Khối hành chính - quản trị theo quy định; khu bếp, nhà ăn, nhà nghỉ (nếu có) phải đảm bảo điều kiện sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

Mức 3:

Khối hành chính - quản trị có đầy đủ các thiết bị được sắp xếp hợp lý, khoa học và hỗ trợ hiệu quả các hoạt động nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường có kết cấu gồm 2 khu: Khu A 1 trệt 2 lầu và khu B 1 trệt và 3 lầu, khối hành chính quản trị được bố trí ở khu A như sau: tầng trệt có phòng tài vụ, phòng văn thư - học vụ, phòng quản sinh – tiếp công dân, phòng hiệu trưởng; phòng phó hiệu trưởng. Tất cả các phòng đều có đủ bàn ghế, tủ, trang thiết bị văn phòng đáp ứng được yêu cầu tối thiểu các hoạt động hành chính - quản trị [H3-3.3-01].

Trường bố trí khu để xe giáo viên trong khuôn viên trường (bên phải, gần cổng trường). Khu để xe của giáo viên được bố trí đảm bảo an toàn, trật tự [H3-3.3-02].

Các trang thiết bị của khối quản trị - hành chính được bảo trì, sửa chữa định kỳ; hoặc được mua sắm bổ sung, thay mới để đảm bảo thực hiện các hoạt động [H3-3.3-03].

Mức 2:

Các phòng trong khối hành chính quản trị được bố trí thuận tiện cho việc di chuyển, trao đổi công việc. Các phòng trong khối hành chính quản trị đều đảm

bảo các điều kiện tối thiểu về sức khỏe, an toàn, vệ sinh cho giáo viên, nhân viên và học sinh khi làm việc [H3-3.3-01].

Mức 3:

Các phòng trong khối hành chính quản trị được trang bị đầy đủ các thiết bị: máy vi tính, máy in, máy photocopy... được sắp xếp hợp lý, khoa học và góp phần hỗ trợ hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường [H3-3.3-01]. Tuy nhiên khu A của nhà trường đã xuống cấp và được xây dựng theo kiểu cũ nên không có nhà kho để lưu trữ hồ sơ theo quy định.

2. Điểm mạnh

Khối phòng hành chính – quản trị được trang bị đầy đủ các thiết bị tối thiểu, đáp ứng nhu hoạt động của nhà trường.

3. Điểm yếu

Nhà trường không có kho để lưu trữ hồ sơ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Trong năm học 2024 – 2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng nhà trường tiếp tục rà soát, bổ sung trang thiết bị hiện đại cho khối phòng hành chính – quản trị nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công việc.

Bổ sung kho lưu trữ cho khối phòng hành chính – quản trị sau khi dự án xây dựng bổ sung khu A hoàn tất.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

Mức 1:

a) Khu vệ sinh riêng cho nam, nữ, giáo viên, nhân viên, học sinh đảm bảo không ô nhiễm môi trường; khu vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho học sinh khuyết tật học hòa nhập;

b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống cấp nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và học sinh;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2:

a) Khu vệ sinh đảm bảo thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;

b) Hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trường có 10 khu vệ sinh nam nữ riêng biệt: 03 dành cho giáo viên, 07 dành cho học sinh (52 bệ cầu, 15 bồn rửa tay) được xây dựng kiên cố sạch đẹp, bố trí hợp lý theo từng khu làm việc, học tập [H3-3.4-01].

Nước máy dùng sinh hoạt, ăn uống cho học sinh và giáo viên đạt tiêu chuẩn (đã được Trung tâm Y tế dự phòng quận Tân Bình kiểm nghiệm). Hệ thống thoát nước cho tất cả các khu vực và trang bị giỏ rác, thùng rác có nắp đậy, có bao ni lông đảm bảo vệ sinh môi trường [H3-3.4-02];[H3-3.4-03];[H3-3.4-04].

Hiệu trưởng hợp đồng với Công ty Công ích và Đô thị quận Tân Bình thực hiện thu gom rác và xử lý chất thải hằng ngày để đảm bảo vệ sinh môi trường luôn sạch sẽ. Kể từ năm học 2018 – 2019, hiệu trưởng phân công triển khai và hướng dẫn học sinh phân loại rác thải tại nguồn. Hiện học sinh đã quen và có ý thức tốt trong việc phân loại rác tại nguồn [H3-3.4-03]; [H3-3.4-04].

Mức 2:

Khu vệ sinh được bố trí đảm bảo thuận tiện cho giáo viên, nhân viên và học sinh, tuy nhiên khu vệ sinh A đã xuống cấp đang chờ được xây mới trong năm 2020 [H3-3.4-01].

Hệ thống cấp nước, thoát nước, thu gom và xử lý chất thải của trường được thực hiện thông qua hợp đồng với các công ty chuyên trách của nhà nước, nên đáp ứng các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế [H3-3.4-02]; [H3-3.4-03].

2. Điểm mạnh

Khu vệ sinh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được bố trí một cách khoa học, phù hợp và thuận tiện.

Nguồn nước phục vụ cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đạt tiêu chuẩn; hệ thống thoát nước, thu gom rác thải đảm bảo yêu cầu vệ sinh, không gây ô nhiễm môi trường.

3. Điểm yếu

Nhà vệ sinh khu A dành cho học sinh đã xuống cấp.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2024 – 2025, nhà trường thực hiện kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố, xây mới toàn bộ khu A với mục đích phục vụ tốt hơn cho sinh hoạt và hoạt của học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 3.5: Thiết bị

Mức 1:

a) Có đủ thiết bị văn phòng và các thiết bị khác phục vụ các hoạt động của nhà trường;

b) Có đủ thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu tối thiểu theo quy định;

c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

Mức 2:

a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học;

b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;

c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học và thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3:

Phòng thí nghiệm hoặc khu vực thực hành (nếu có) đủ thiết bị đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả; thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm được khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hiệu trưởng cho trang bị đầy đủ các loại máy phục vụ công tác văn phòng như: máy vi tính, máy in, máy photocopy và các trang thiết bị khác phục vụ công tác quản lý và giảng dạy như: máy projector, bảng tương tác, Tivi màn hình Led, ... [H1-1.6-01].

Hiệu trưởng cho trang bị đủ thiết bị dạy học tối thiểu từ khối lớp 6 đến khối lớp 9, trang bị các thiết bị dạy học theo chương trình mới, phục vụ giảng dạy và học tập theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo [H3-3.2-04].

Định kỳ vào cuối năm học, hiệu trưởng cho thực hiện công tác kiểm kê, rà soát, đánh giá việc bảo quản và sử dụng đồ dùng, thiết bị [H3-3.5-01]. Trên cơ sở kiểm tra, các bộ phận xây dựng kế hoạch, đề xuất cho hiệu trưởng để mua sắm hoặc sửa chữa các trang thiết bị.

Mức 2:

Tất cả các máy tính trong nhà trường ở các bộ phận hành chính quản trị, phòng giáo viên, phòng vi tính, phòng học đều được kết nối mạng Internet để phục vụ các hoạt động quản lý, hoạt động dạy và học [H3-3.5-02].

Nhà trường có đủ thiết bị dạy học từ khối lớp 6 đến khối lớp 9, máy projector, bảng tương tác, tivi màn hình led và các trang thiết bị thiết yếu phục vụ giảng dạy và học tập theo quy định [H3-3.2-04].

Hằng năm, qua kiểm kê, rà soát, đánh giá việc bảo quản và sử dụng đồ dùng, thiết bị, các bộ phận xây dựng kế hoạch, đề xuất cho hiệu trưởng để mua sắm hoặc sửa chữa, bổ sung các trang thiết bị. Hiện nay một số trang thiết bị cần được bổ sung (máy photocopy,...). Một số giáo viên cũng đã thực hiện được một số đồ dùng dạy học [H3-3.2-04]; [H3-3.3-03]; [H3-3.5-01].

Mức 3:

Phòng thí nghiệm, phòng thực hành của trường có đủ thiết bị để đảm bảo hoạt động thường xuyên và hiệu quả [H3-3.2-04]. Các trang thiết bị dạy học được giáo viên khai thác, sử dụng hiệu quả đáp ứng các yêu cầu đổi mới nội dung phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường [H3-3.5-

03]; [H3-3.5-04]. Giáo viên cũng đã thực hiện được một số đồ dùng dạy học tuy chưa nhiều [H3-3.2-04].

2. Điểm mạnh

Giáo viên thường xuyên sử dụng ti-vi, máy chiếu làm phương tiện hỗ trợ hoạt động dạy và học theo hướng đổi mới phương pháp giảng dạy, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học nhằm tạo hứng thú cho học sinh.

3. Điểm yếu

Đồ dùng dạy học tự làm hằng năm bổ sung cho thiết bị giáo dục nhà trường chưa được phong phú.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm 2024 – 2025, hiệu trưởng tiếp tục bổ sung thêm 30 máy vi tính, 30 màn hình tivi phục vụ nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

Lãnh đạo nhà trường sẽ tổ chức hội thi làm đồ dùng dạy học, khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học có giá trị và hiệu quả để bổ sung thêm thiết bị dạy học cho trường phong phú.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 3.6: Thư viện

Mức 1:

a) Được trang bị sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo tối thiểu phục vụ hoạt động nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của nhà trường;

b) Hoạt động của thư viện đáp ứng yêu cầu tối thiểu về nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh;

c) Hằng năm thư viện được kiểm kê, bổ sung sách, báo, tạp chí, bản đồ, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa giáo khoa và các xuất bản phẩm tham khảo.

Mức 2:

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học đạt chuẩn trở lên.

Mức 3:

Thư viện của nhà trường đạt Thư viện trường học tiên tiến trở lên. Hệ thống máy tính của thư viện được kết nối Internet đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Thư viện của trường được trang bị đầy đủ sách giáo khoa, sách tham khảo, sách nghiệp vụ, băng đĩa giáo khoa các loại cũng được nhà trường bổ sung thường xuyên phục vụ hoạt động nghiên cứu, nắm bắt thông tin, hoạt động dạy học, các hoạt động khác của giáo viên, học sinh và nhân viên [H1-1.6-01].

Thư viện hoạt động theo kế hoạch được xây dựng từ đầu năm học [H3-3.6-01].

Ngoài ra, thư viện còn kết hợp với giáo viên bộ môn Ngữ văn hướng dẫn học sinh đọc sách, viết cảm nhận, thi kể chuyện qua phong trào “Lớn lên cùng sách”, ”Văn hay – Chữ tốt”... [H3-3.6-06].

Mức 2:

Thư viện của nhà trường được đầu tư, xây dựng mới, thiết kế hiện đại đạt tiêu chuẩn thư viện tiên tiến theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Diện tích của Thư viện là 120m² (bao gồm phòng đọc sách, kho). Thư viện có hơn 10.000 đầu sách, hoạt động vào các ngày trong tuần đáp ứng nhu cầu đọc sách và tham khảo của giáo viên, học sinh [H3-3.6-06]

Hằng năm, thư viện được bổ sung nhiều loại sách, báo, tạp chí, tài liệu tham khảo, các văn bản quy phạm pháp luật đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, học tập của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh. [H3-3.6-02]

Mức 3:

Thư viện có máy tính được kết nối internet đáp ứng yêu cầu dạy, học, tìm kiếm thông tin cũng như các hoạt động khác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh [H1-1.6-09]; [H3-3.6-03].

2. Điểm mạnh

Thư viện của nhà trường đạt thư viện tiên tiến, có thiết kế hiện đại đáp ứng hoạt động đọc sách của giáo viên và học sinh.

Có nhiều loại sách tham khảo, tổ chức nhiều loại hình phục vụ cho giáo viên, nhân viên và học sinh.

3. Điểm yếu

Trường chưa có đề án xây dựng thư viện điện tử.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm 2024 – 2025 và những năm tiếp theo, trường tiếp tục đầu tư thêm kinh phí để bổ sung thêm nguồn sách sách báo, tạp chí, tài liệu tham khảo, sẽ lập đề án xây dựng thư viện điện tử... phong phú hơn nhằm phục vụ cho hoạt động giáo dục của trường.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3.

Kết luận về Tiêu chuẩn 3:

Điểm mạnh:

Cảnh quan nhà trường đảm bảo xanh, sạch, đẹp. Trường có đủ phòng học, phòng học bộ môn và khối hành chính quản trị. Các phòng học và khối phòng chức năng hiện hữu được trang bị đầy đủ các thiết bị tối thiểu nhằm phục vụ tốt cho hoạt động của học sinh, giáo viên và nhân viên. Thư viện nhà trường được quan tâm đầu tư, trang bị đầy đủ tài liệu, sách tham khảo phục vụ cho việc giảng dạy và học tập, có hệ thống máy tính kết nối internet phục vụ nhu cầu tra cứu thông tin của giáo viên và học sinh

Cơ sở vật chất, môi trường sư phạm của nhà trường được lãnh đạo các cấp quan tâm đầu tư xây dựng, sửa chữa..

Điểm yếu:

Khối phòng phục vụ học tập chưa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu hoạt động giáo dục của nhà trường.

Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu: 06

Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu: 00

Mức 1:

- Tổng số tiêu chí: 6
- Tổng số tiêu chí đạt: 6
- Tổng số tiêu chí không đạt: 0

Mức 2:

- Tổng số tiêu chí: 6
- Tổng số tiêu chí đạt: 4
- Tổng số tiêu chí không đạt: 2

Mức 3:

- Tổng số tiêu chí: 5
- Tổng số tiêu chí đạt: 1
- Tổng số tiêu chí không đạt: 4

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Mở đầu:

Chúng ta đều biết, việc giáo dục học sinh đạt kết quả tốt cần phải kết hợp chặt chẽ, có hiệu quả giữa 3 môi trường giáo dục: Nhà trường, gia đình và xã hội trong quá trình giáo dục học sinh. Vì vậy cần thiết lập và xây dựng mối quan hệ tốt giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Mỗi năm học, căn cứ Điều lệ, quyền hạn, trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh; hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đã tham mưu cho phụ huynh các lớp tổ chức hội nghị đầu năm học để thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh của lớp, của trường. Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động có kế hoạch chi tiết từng năm học, phân công trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên, sử dụng quyền và trách nhiệm cộng với sự nhiệt tình để điều hành, tổ chức Ban đại diện cha mẹ học sinh đi vào hoạt động đúng Điều lệ quy định.

Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường xác định rõ vai trò quan trọng của mình trong tất cả các hoạt động, phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp. Phối

hợp với nhà trường, xã hội thống nhất nội dung, quan điểm, phương pháp giáo dục giữa gia đình, nhà trường, và xã hội cùng thực hiện tốt mục tiêu giáo dục; huy động nguồn lực góp phần xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục của nhà trường, xây dựng phong trào học tập và môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, ngăn chặn những hoạt động có ảnh hưởng xấu đến học sinh; tạo điều kiện để học sinh được vui chơi, hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao lành mạnh phù hợp với lứa tuổi.

Hiệu trưởng tạo điều kiện thuận lợi để Ban đại diện cha mẹ học sinh chủ động trong các hoạt động đề ra trong Nghị quyết của Đại hội cha mẹ học sinh nhà trường vào đầu năm học.

Mỗi năm, hiệu trưởng tổ chức 3 lần họp định kỳ giữa toàn thể giáo viên (kể cả giáo viên bộ môn) với cha mẹ học sinh để cha mẹ học sinh gặp gỡ, trao đổi trực tiếp với cán bộ quản lý, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn những vấn đề còn khúc mắc, từ đó CMHS hiểu đúng hơn về hoạt động giáo dục của nhà trường và có biện pháp hỗ trợ nhà trường hiệu quả nhất. Lần 1 của kì họp: Bầu ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp để phối hợp với nhà trường trong việc giáo dục học sinh. Kì họp lần 2 thông báo kết quả học tập, rèn luyện của học sinh trong học kì I. Kì họp lần 3 thông báo kết quả học tập, rèn luyện của học sinh trong học kì II và cả năm. Riêng khối 9 trong cuộc họp lần 3 nhà trường còn thông báo về kế hoạch xét tốt nghiệp và thi tuyển lớp 10. Ngoài ra, hiệu trưởng còn tổ chức họp đột xuất với Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp nếu có vấn đề bất thường xảy ra.

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh

Mức 1:

a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;

b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Mức 2:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp.

Mức 3:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường hằng năm được bầu chọn trong Đại hội cha mẹ học sinh đầu năm theo đúng hướng dẫn của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh được ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 ngày 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Ban đại diện mỗi lớp có đủ 3 thành viên (01 trưởng ban, 01 phó ban và 01 thư ký) [H4-4.1-01]. Ban đại diện cha mẹ học sinh thường họp ba lần trong năm học: Vào đầu năm học, học kỳ một và học kỳ hai [H4-4.1-02].

Trên cơ sở kế hoạch, phương hướng và nhiệm vụ năm học của nhà trường đã được thống nhất tại cuộc họp Ban đại diện cha mẹ học sinh đầu năm, Ban đại diện cha mẹ học sinh xây dựng kế hoạch hoạt động [H4-4.1-03].

Các kế hoạch hoạt động được Ban đại diện cha mẹ học sinh triển khai thực hiện đúng tiến độ, định kỳ thực hiện sơ kết, tổng kết [H4-4.1-04]; [H4-4.1-05].

Mức 2:

Ban đại diện cha mẹ học sinh đôi khi phối hợp chưa tốt với nhà trường trong việc thực hiện các nhiệm vụ của năm học và các hoạt động giáo dục.

Tuy nhiên, Ban đại diện cha mẹ học sinh cũng đã trao tặng được nhiều học bổng giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, trao tặng quà Tết, hỗ trợ các hoạt động phong trào cấp quận và thành phố... [H4-4.1-06].

Mức 3:

Thông qua những hoạt động hỗ trợ khen thưởng học sinh giỏi, trao tặng học bổng, giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn... Ban đại diện cha mẹ học sinh đã phối hợp hiệu quả với nhà trường trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định, góp phần giúp nhà trường hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của năm học [H4-4.1-04]; [H4-4.1-06].

2. Điểm mạnh

Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, lớp được thành lập hằng năm đúng theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; có kế hoạch hoạt động theo năm học; tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ và hoạt động rất hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Hiệu trưởng và các bộ phận của nhà trường phối hợp chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong các hoạt động.

3. Điểm yếu

Ban Đại diện Cha mẹ học sinh chưa có kế hoạch phối hợp với nhà trường trong hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp...; Cơ cấu Ban Đại diện ở một vài lớp chưa đúng thành phần theo Điều lệ Ban Đại diện Cha mẹ học sinh.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm 2024 – 2025, phát huy thành quả đạt được, hiệu trưởng tiếp tục tạo điều kiện cho Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, lớp thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền và trách nhiệm theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Tiếp tục duy trì và phát huy mối quan hệ tốt giữa nhà trường với Ban đại diện cha mẹ học sinh để nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục của đơn vị.

Hiệu trưởng thường xuyên gặp gỡ, trao đổi với thường trực Ban đại diện cha mẹ học sinh về các biện pháp giáo dục, khen thưởng học sinh nhằm phát huy hơn nữa hiệu quả hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Từ năm 2020 - 2021, Hiệu trưởng tạo điều kiện để Ban Đại diện Cha mẹ học sinh phối hợp với nhà trường trong hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp

luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp...; Hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm hướng dẫn cha mẹ học sinh lớp đề cử Ban Đại diện Cha mẹ học sinh các lớp đúng thành phần theo Điều lệ Ban Đại diện Cha mẹ học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1.

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

Mức 1:

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;

c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Mức 2:

a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh; chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

Mức 3:

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trên cơ sở định hướng phát triển nhà trường, Hiệu trưởng tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về kế hoạch, các biện pháp cụ thể để phát triển nhà trường thông qua việc xây dựng các chiến lược, kế hoạch năm học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương [H1-1.1-01]; [H1-1.8-01]; [H1-1.8-02]; [H1-1.3-01].

Thông qua các đoàn thể trong nhà trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh, các phương tiện truyền thông (bảng tin, website của trường) nhà trường phổ biến công khai các mục tiêu, kế hoạch giáo dục, các hoạt động giáo dục của nhà trường; phổ biến các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước [H4-4.1-05]; [H4-4.2-01].

Phối hợp với chính quyền địa phương, Công an phường 6 đảm bảo an ninh, trật tự nhà trường, tránh tình trạng kẹt xe trước cổng trường vào đầu giờ học và giờ ra về, đặc biệt đảm bảo an toàn về trật tự khi nhà trường đón các đoàn giao lưu nước ngoài đến thăm trường [H4-4.2-03].

Hằng năm, hiệu trưởng cùng với Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường, lớp huy động và sử dụng hợp pháp, đúng quy định, có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện từ các tổ chức, cá nhân ủng hộ cho nhà trường nhằm phục vụ cho các hoạt động giáo dục, cụ thể: tổ chức cho học sinh tham gia trải nghiệm ngoài nhà trường, trao tặng các phần quà cho học sinh nghèo vượt khó, học sinh giỏi xuất sắc của trường ... đảm bảo phục vụ cho các hoạt động học tập, vui chơi của học sinh [H4-4.2-04];[H1-1.8-01]; [H1-1.8-02].

Hiệu trưởng thường xuyên tổ chức các buổi báo cáo, nói chuyện chuyên đề dưới sân theo từng chủ đề hoạt động trong năm như: công an phường, công an giao thông quận Tân Bình, giáo viên dạy môn Giáo dục công dân tuyên truyền về luật giao thông, thực hiện an toàn giao thông, ứng xử văn minh khi tham gia giao thông..., phối hợp với Công an Phòng cháy chữa cháy Quận 11 tuyên truyền về công tác phòng cháy chữa cháy, thực hiện diễn tập phòng cháy, chữa cháy, phối hợp với y tế phường 6, y tế dự phòng quận tuyên truyền về công tác phòng chống dịch bệnh, xếp thời khóa biểu cho học sinh toàn trường được học kỹ năng

sống...Chi bộ, Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội nhà trường giáo dục truyền thống lịch sử, giáo dục đạo đức lối sống, tổ chức các ngày lễ hội, các buổi lễ truyền thống, tổ chức hội thi văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao thông qua các ngày lễ lớn như:

Ngày 2 tháng 9, ngày 23 tháng 9, ngày 20 tháng 10, ngày 20 tháng 11, ngày 22 tháng 12, ngày 9 tháng 1, ngày 3 tháng 2, ngày 27 tháng 2, ngày 8 tháng 3, ngày 26 tháng 3, ngày 15 tháng 5, ngày 19 tháng 5, ngày 27 tháng 7, ngày 10 tháng 3 Âm lịch, ngày tưởng niệm những người tử nạn do tai nạn giao thông; phối hợp với Hội chữ thập đỏ, Đoàn phường 6, Hội đồng đội thực hiện các phong trào kế hoạch nhỏ, nụ cười hồng, em yêu biển đảo, áo trắng đến trường, trao tặng sách cũ... giáo dục lòng tương thân, tương ái [H4-4.2-02]; [H1-1.8-01]; [H1-1.8-02].

Mức 2:

Thông qua các nghị quyết của Chi bộ, hiệu trưởng tham mưu với cấp ủy đảng, chính quyền trong việc hỗ trợ nhà trường thực hiện các chiến lược, kế hoạch để phát triển nhà trường [H1-1.3-01].

Hiệu trưởng chủ động tham mưu với Chi bộ, kết hợp với Ủy ban nhân dân phường 6, quận Tân Bình xây dựng kế hoạch năm học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương. Đặc biệt, trường phối hợp chặt chẽ với Hội Khuyến học, Hội đồng giáo dục địa phương không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học. Nhiều năm liền nhà trường được cấp chứng nhận là “Đơn vị văn hóa” [H4-4.2-04].

Tranh thủ sự ủng hộ về vật chất cũng như tinh thần của phụ huynh để tặng học bổng cho học sinh nghèo, trao quà Tết cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, khen thưởng học sinh giỏi, học sinh đạt thành tích cao, trang bị thêm trang thiết bị dạy học cho nhà trường. Ngay từ đầu mỗi năm học, Hiệu trưởng nhà trường đã chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về các giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường để xây dựng môi trường giáo dục trong hiện tại cũng như chiến lược phát triển trong tương lai. Vấn đề này được thể hiện rất rõ ở phương hướng nhiệm vụ năm học của nhà trường thông qua các cuộc

họp và Hội nghị cán bộ công chức, viên chức đầu năm. Cuối năm đều có tổng kết báo cáo đúng quy định.

Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành Giáo dục; về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường thông qua các cuộc họp Cha mẹ học sinh, họp giao ban Bí thư Chi bộ tại Đảng Ủy phường, họp giao ban Bí thư Chi đoàn tại Đoàn phường, giao ban Tổng phụ trách đội tại Hội đồng Đội... và thông qua trang Web cổng thông tin điện tử của nhà trường. [H4-4.2-01].

Từ năm học 2018-2019 nhà trường đã phối hợp cùng Công ty “Ròng Việt” để thực hiện các tiết kỹ năng sống, các chuyên đề giáo dục cho học sinh [H4-4.2-02]. Nhà trường chưa thực hiện được việc tổ chức chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương [H1-1.3-04].

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng đã làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương về kế hoạch phát triển nhà trường. Đồng thời, hiệu trưởng cũng phối hợp tốt với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường để huy động các nguồn lực xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

Phối hợp tốt với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân trong và ngoài nhà trường để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh

Hiệu trưởng phối hợp tốt với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân ở địa phương để huy động các nguồn lực nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Điểm yếu

Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

Chưa tổ chức cho học sinh chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm 2024 – 2025, tiếp tục tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương huy động tiềm lực từ các tổ chức xã hội, đoàn thể, cá nhân tham gia đóng góp vào các hoạt động giáo dục của nhà trường, nhằm hoàn thiện hơn môi trường giáo dục.

Chi đoàn, Liên đội nhà trường phối hợp với Đoàn phường 6 tổ chức cho học sinh chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương.

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ hơn với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 1.

Kết luận về Tiêu chuẩn 4:

Điểm mạnh:

Ban đại diện cha mẹ học sinh trường, lớp được thành lập hằng năm đúng theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; có kế hoạch hoạt động theo năm học; tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ và hoạt động rất hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.

Hiệu trưởng đã làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương về kế hoạch phát triển nhà trường. Đồng thời, hiệu trưởng cũng phối hợp tốt với các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường để huy động các nguồn lực xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

Phối hợp tốt với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân trong và ngoài nhà trường để giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức lối sống, pháp luật, nghệ thuật, thể dục thể thao và các nội dung giáo dục khác cho học sinh

Hiệu trưởng phối hợp tốt với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân ở địa phương để huy động các nguồn lực nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Điểm yếu:

Ban Đại diện Cha mẹ học sinh chưa có kế hoạch phối hợp với nhà trường trong hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh; huy động học sinh đến trường, vận động học sinh đã bỏ học trở lại lớp...; Cơ cấu Ban Đại diện ở một vài lớp chưa đúng thành phần theo Điều lệ Ban Đại diện Cha mẹ học sinh.

Chưa tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

Chưa tổ chức cho học sinh chăm sóc di tích lịch sử, cách mạng, công trình văn hóa; chăm sóc gia đình thương binh, liệt sĩ, gia đình có công với cách mạng, Bà mẹ Việt Nam anh hùng ở địa phương

Mức 1:

- Tổng số tiêu chí: 2
- Tổng số tiêu chí đạt: 2
- Tổng số tiêu chí không đạt: 0

Mức 2:

- Tổng số tiêu chí: 2
- Tổng số tiêu chí đạt: 0
- Tổng số tiêu chí không đạt: 2

Mức 3:

- Tổng số tiêu chí: 2
- Tổng số tiêu chí đạt: 0
- Tổng số tiêu chí không đạt: 2

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Mở đầu:

Hiệu trưởng cho triển khai và thực hiện đầy đủ các chương trình cũng như các hoạt động giáo dục theo quy định. Để nâng cao chất lượng các hoạt động giáo dục, tăng cường bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho mỗi cán bộ, giáo viên, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị dạy học, phát huy sáng kiến, vận dụng các kinh nghiệm tốt vào quá trình giáo dục học sinh. Bên cạnh đó, chú trọng giúp đỡ học sinh yếu kém, phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu và phát huy các truyền thống của nhà trường và địa phương.

Trong nhiều năm qua, hiệu trưởng đặc biệt chú trọng đến việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, góp phần đào tạo những công dân tương lai có đủ đức, đủ tài. Bằng việc thực hiện nghiêm thời gian, chương trình giáo dục quy định, không ngừng đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường nên từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Kết quả hai mặt học lực và hạnh kiểm của học sinh toàn trường luôn ổn định, tỷ lệ học sinh đạt giải qua các kì thi học sinh giỏi cấp quận, cấp thành phố trong những năm gần đây từng bước được nâng cao về số lượng và chất lượng các giải. Mặt khác, kết quả giáo dục thể chất, giáo dục hướng nghiệp và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục kỹ năng sống cũng được hiệu trưởng chú trọng thực hiện và đạt được nhiều thành tích đáng kể, được các cấp quản lý giáo dục quận, thành phố đánh giá cao.

Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

Mức 1:

a) Tổ chức dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo quy định, đảm bảo mục tiêu giáo dục;

b) Vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn;

c) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh đa dạng đảm bảo khách quan và hiệu quả.

Mức 2:

a) Thực hiện đúng chương trình, kế hoạch giáo dục; lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức dạy học phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh;

b) Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện.

Mức 3:

Hằng năm, rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hiệu trưởng tổ chức, triển khai hoạt động dạy học đúng, đủ các môn học và các hoạt động giáo dục theo khung phân phối chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Giáo viên giảng dạy theo chuẩn kiến thức kỹ năng và chương trình giảm tải; thiết kế, tổ chức giảng dạy và các hoạt động giáo dục đảm bảo bám sát mục tiêu giáo dục theo quy định [H1-1.1-01]; [H1-1.8-01]; [H1-1.8-02]; [H1-1.4-03].

Trong quá trình dạy học, giáo viên đã vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học mới theo hướng phát huy tính tích cực của học sinh như: dạy học theo chủ đề, dạy học theo dự án, dạy học theo định hướng STEM, thực hiện giáo án điện tử, phần mềm trên bảng tương tác, tổ chức hoạt động nhóm, thuyết trình... đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường [H1-1.4-03]; [H1-1.4-04]; [H1-1.4-05]; [H1-1.4-06]; [H5-5.1-01]. Bên cạnh đó, hiệu trưởng còn chú trọng các hoạt động giáo dục trải nghiệm, hoạt động ngoại khoá, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh [H1-1.10-07]; [H3-3.1-02]; [H4-4.2-02]; [H5-5.5-02].

Hiệu trưởng cho thực hiện việc đổi mới các hình thức kiểm tra đánh giá ngay từ khâu ra đề, đề kiểm tra gồm các câu hỏi, bài tập theo các mức độ: Nhận biết, thông hiểu, vận dụng; đề kiểm tra được xây dựng theo ma trận. Đề kiểm tra

theo hướng đổi mới, tăng cường vận dụng kiến thức thực tiễn, các vấn đề thực tế trong cuộc sống hằng ngày [H1-1.4-03]. Hình thức kiểm tra đánh giá học sinh thông qua bài kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ được tổ chức dưới nhiều hình thức như kiểm tra miệng, kiểm tra viết, bài tập dự án, bài tập thực hành, thí nghiệm; đánh giá học sinh qua các hoạt động trên lớp; qua hoạt động nhóm; qua tập vở; qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip, ...) [H1-1.4-03]; [H1-1.4-06].

Mức 2:

Chương trình, kế hoạch giáo dục được xây dựng từ đầu năm học ở từng bộ môn, tổ bộ môn rà soát nội dung chương trình, nội dung giảm tải của SGK hiện hành, bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng, loại bỏ những thông tin cũ, lạc hậu; đồng thời bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp. Từ đó cấu trúc lại nội dung dạy học của từng môn học trong chương trình hiện hành theo định hướng phát triển năng lực học sinh thành những bài học mới, có thể chuyển một số nội dung dạy học thành nội dung các hoạt động giáo dục và bổ sung các hoạt động giáo dục khác vào chương trình hiện hành phù hợp với từng đối tượng và đáp ứng yêu cầu, khả năng nhận thức của học sinh [H1-1.8-02]; [H1-1.4-03]; [H1-1.4-06].

Trong quá trình giảng dạy, giáo viên bộ môn phát hiện học sinh giỏi, học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện. Hiệu trưởng yêu cầu các tổ trưởng chuyên môn có kế hoạch cụ thể để bồi dưỡng học sinh giỏi các bộ môn ngay từ đầu năm học, phân công giáo viên có trình độ, năng lực và kinh nghiệm giảng dạy phụ trách bồi dưỡng học sinh giỏi. Công tác phụ đạo học sinh yếu cũng được thực hiện khá hiệu quả ở các bộ môn ngay sau các đợt báo điểm, với các bộ môn học bài như Lịch sử, Địa lý, Sinh học... việc phụ đạo chưa hiệu quả cao do giáo viên thường chỉ phụ đạo vào các khoảng thời gian trước khi thi học kỳ [H2-2.4-02]; [H5-5.1-02]; [H5-5.1-03];

Mức 3:

Hằng năm, hiệu trưởng chỉ đạo cho các phó hiệu trưởng và tổ chuyên môn thực hiện sơ kết, tổng kết qua đó rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả, rút kinh nghiệm về hiệu quả các hoạt động giáo dục nhằm có sự điều chỉnh, định hướng cho học kỳ sau và năm học tới [H1-1.4-03]; [H1-1.4-06]; [H1-1.8-03].

2. Điểm mạnh

Vận dụng hiệu quả các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học đảm bảo mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp tự học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Công tác phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện được thực hiện hiệu quả.

Hằng năm, nhà trường thực hiện rà soát, phân tích, đánh giá hiệu quả và tác động của các biện pháp, giải pháp tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng dạy học của giáo viên, học sinh.

3. Điểm yếu

Tuy hoạt động đổi mới phương pháp dạy học của nhà trường đã được tổ chức triển khai, thực hiện và kiểm tra đánh giá một cách nghiêm túc; song giáo viên thực hiện chưa được đồng bộ, vẫn có một số ít giáo viên chưa chủ động tích cực.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 – 2025, hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo hướng phát triển năng lực học sinh trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng trong chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức dạy và học phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và đối tượng học sinh nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Đảm bảo nề nếp trong dạy - học; xây dựng thái độ, ý thức tự giác và tích cực học tập, rèn luyện của học sinh.

Xây dựng nề nếp sinh hoạt tổ bộ môn theo hướng nghiên cứu bài học; thiết kế các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn nhằm giúp học sinh vận dụng

kiến thức để giải quyết các vấn đề thực tiễn. Tăng cường nghiên cứu khoa học theo hướng giáo dục STEM.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Tăng cường các giải pháp để tiếp tục giảm tỷ lệ học sinh yếu kém, tăng tỷ lệ học sinh khá giỏi.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện

Mức 1:

a) Có kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

b) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện;

c) Hằng năm rà soát, đánh giá các hoạt động giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện.

Mức 2:

Học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục.

Mức 3:

Nhà trường có học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật được cấp có thẩm quyền ghi nhận.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hằng năm, hiệu trưởng ra kế hoạch chỉ đạo hướng dẫn các tổ, nhóm chuyên môn lập kế hoạch giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện [H5-5.2-01]. Khảo sát, phân loại học sinh giỏi, yếu, kém và có các biện pháp giúp đỡ học sinh vươn lên trong học tập từ đầu năm học dựa vào kết quả học tập, rèn luyện của năm học trước và kết quả kiểm tra khảo sát giữa học kỳ I.

Hiệu trưởng chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn thống nhất nội dung, chương trình giảng dạy bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu, kém [H5-5.2-02].

Việc phụ đạo học sinh yếu, kém được tiến hành sau khi kiểm tra giữa học kỳ I; giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn theo sát tình hình học tập của học sinh yếu kém, báo cáo với nhà trường kết quả học tập của học sinh sau mỗi học kỳ và phối hợp thường xuyên với gia đình để có biện pháp phù hợp với từng em, giúp các em lấy lại căn bản, nắm vững trọng tâm bài học, đồng thời quan tâm, động viên các em phấn đấu vươn lên trong học tập .

Hiệu trưởng chỉ đạo tổ chuyên môn thường xuyên quan tâm, tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, bồi dưỡng học sinh tham gia các Hội thi; động viên, tạo điều kiện cho giáo viên trẻ có tâm huyết đào tạo bồi dưỡng học sinh giỏi, thường xuyên gặp gỡ, động viên các học sinh tham gia đội tuyển để tìm hiểu tâm tư nguyện vọng, tháo gỡ kịp thời những khó khăn vướng mắc. Ngoài ra, cán bộ quản lý còn hỗ trợ và theo sát học sinh giỏi thi cấp thành phố, kịp thời động viên và tạo điều kiện cho các em.

Giáo viên chủ nhiệm, bộ môn tạo không khí học tập, phong trào thi đua học tốt trong lớp, phối hợp tốt với cha mẹ học sinh theo dõi, kèm cặp, quan tâm đến các em trong việc học.

Mỗi học kỳ hiệu trưởng phối hợp với các tổ chuyên môn thực hiện rà soát, đánh giá, phân loại học sinh có học lực yếu, kém, tìm hiểu nguyên nhân và đề ra các biện pháp kịp thời giúp đỡ các em nâng cao kết quả học tập. Đối với học sinh giỏi, nhà trường tổ chức tuyên dương, phát thưởng cho các em sau mỗi lần báo

điểm định kỳ nhằm khích lệ tinh thần học tập của các em [H5-5.2-03];[H5-5.2-04].

Mức 2:

Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục của nhà trường. Học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện đáp ứng được mục tiêu giáo dục theo kế hoạch giáo dục [H2-2.4-02]; [H5-5.2-02]; [H5-5.2-03]; [H1-1.7-06].

Mức 3:

Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về văn nghệ, thể thao để tạo nguồn học sinh đi thi năng khiếu các cấp, số lượng học sinh năng khiếu về các môn học, thể thao, nghệ thuật tăng dần theo từng năm và được cấp có thẩm quyền Ủy ban nhân dân quận Tân Bình, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình, Sở, Bộ Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh ghi nhận [H5-5.2-05].

2. Điểm mạnh

Việc rà soát, phân loại học sinh được thực hiện tốt. Bên cạnh đó, hiệu trưởng và các bộ phận chuyên môn đã làm hết mọi khả năng hiện có và luôn quan tâm đến việc bồi dưỡng học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh yếu kém. Các giáo viên bộ môn được phân công có trách nhiệm cao và nhiệt tình trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi cũng như phụ đạo học sinh yếu kém.

3. Điểm yếu

Các hình thức phụ đạo học sinh gặp khó khăn trong học tập, rèn luyện đạt hiệu quả chưa cao, vẫn còn học sinh lưu ban và kiểm tra lại.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Phát huy những kết quả đạt được, duy trì các giải pháp đã sử dụng có hiệu quả để tiếp tục bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém.

Năm học 2019-2020, hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện quyết liệt việc đổi mới trong kiểm tra đánh giá nhằm thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học. Nâng cao chất lượng đào tạo chuyên môn, bồi dưỡng năng khiếu.

Tăng cường giáo dục ý thức tự giác học tập, khơi gợi sự đam mê học tập, nghiên cứu khám phá, lĩnh hội kiến thức của học sinh thông qua các hoạt động giáo dục của nhà trường, đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy và học tập; tăng cường giáo dục theo hướng cá thể, tổ chức đa dạng các hoạt động ngoại khóa, tiết học ngoài nhà trường, hoạt động ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học...

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định

Mức 1:

a) Nội dung giáo dục địa phương cho học sinh được thực hiện theo kế hoạch;

b) Các hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh về nội dung giáo dục địa phương đảm bảo khách quan và hiệu quả;

c) Hằng năm, rà soát, đánh giá, cập nhật tài liệu, đề xuất điều chỉnh nội dung giáo dục địa phương.

Mức 2:

Nội dung giáo dục địa phương phù hợp với mục tiêu môn học và gắn lý luận với thực tiễn.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Các bộ môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Âm nhạc, Mỹ thuật có kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương như: Tích hợp tìm hiểu di sản văn hóa theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các tiết giáo dục địa phương theo quy định tại công văn số 5977/BGDĐT-GDTrH ngày 07 tháng 7 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa

phương ở cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông từ năm học 2008 – 2009 [H5-5.3-01]; [H5-5.3-02].

Phó hiệu trưởng chuyên môn chỉ đạo giáo viên các bộ môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Âm nhạc, Mỹ thuật trong các bài kiểm tra định kỳ phải lồng ghép các nội dung giáo dục địa phương để đảm bảo thực hiện đúng nội dung, kế hoạch đề ra; lồng ghép giáo dục địa phương trong các hoạt động học tập trải nghiệm, ngoại khoá, ngoài giờ lên lớp phù hợp như: học tập trải nghiệm tại đường sách, nhà sách trên địa bàn thành phố, khu du lịch sinh thái Cần Giờ, các bảo tàng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh (theo kế hoạch cụ thể của tổ, nhóm bộ môn [H1-1.10-07]; [H5-5.3-03].

Hằng năm, các bộ môn có giảng dạy nội dung giáo dục địa phương tiến hành rà soát, đánh giá kết quả thực hiện nội dung giáo dục địa phương, cập nhật và bổ sung tài liệu mới (nếu có) để điều chỉnh nội dung giáo dục cho phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên nguồn tài liệu lịch sử địa phương chưa nhiều [H5-5.3-01]; [H5-5.3-02].

Mức 2:

Các nội dung giáo dục địa phương được thực hiện theo quy định tại công văn số 5977/BGDĐT-GDTrH của Bộ Giáo dục và Đào tạo, được bổ sung phù hợp với thực tế, mục tiêu của môn học [H5-5.3-01]; [H5-5.3-02]; [H5-5.3-03].

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục địa phương đồng thời kết hợp kiểm tra giáo án, đánh giá việc thực hiện bằng việc tổ chức chuyên đề giáo dục địa phương của bộ môn. Học sinh được tiếp cận và sử dụng được kiến thức lý thuyết để vận dụng vào việc tham gia đề xuất giải quyết một số vấn đề ở địa phương có tính khả thi.

3. Điểm yếu

Tài liệu giáo dục địa phương chưa phong phú.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2019-2020, Hiệu trưởng chỉ đạo cho phó hiệu trưởng chuyên môn tiếp tục phân công giáo viên biên soạn tài liệu giảng dạy mới chi tiết phù hợp với chương trình giáo dục địa phương, với tình hình thực tế ở địa phương, sưu tầm, cung cấp tư liệu, sách tham khảo cho giáo viên dạy, tổ chức cho giáo viên và học sinh tham quan thực tế ở địa phương để tìm hiểu về các nội dung trong chương trình học.

Đồng thời xây dựng kế hoạch giáo dục truyền thống địa phương cụ thể, dành thời gian tổ chức thêm các buổi tham quan ngoại khoá tìm hiểu thêm các di tích lịch sử của địa phương. Từng bước đưa chương trình giáo dục địa phương phù hợp với kế hoạch của từng bộ môn ngay từ đầu năm học.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp

Mức 1:

- a) Có kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường;*
- b) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo kế hoạch;*
- c) Phân công, huy động giáo viên, nhân viên trong nhà trường tham gia các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.*

Mức 2:

- a) Tổ chức được các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với các hình thức phong phú phù hợp học sinh và đạt kết quả thiết thực;*
- b) Định kỳ rà soát, đánh giá kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hằng năm, hiệu trưởng xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm, tham quan ngoại khoá, hướng nghiệp theo quy định và phù hợp với điều kiện nhà trường [H1-1.8-01]; [H1-1.8-02].

Năm học 2019-2020, hiệu trưởng thực hiện đưa hoạt động trải nghiệm ngoài không gian lớp học vào kế hoạch cụ thể của các bộ môn: Ngữ văn với hoạt động trải nghiệm tại đường sách vào chủ nhật hằng tuần; Câu lạc bộ Anh văn, bộ môn Mỹ thuật hoạt động theo kế hoạch ngoài giờ vào các ngày thứ 7, chủ nhật. Môn Sử, Địa, Giáo dục công dân, Công nghệ, Sinh học đưa các em đến với các bảo tàng, các khu sinh thái để các em được trải nghiệm thực tiễn, để học thêm những kiến thức ngoài sách vở... Ngoài ra các hoạt động giáo dục thực tiễn được tiến hành song song với hoạt động dạy học trong nhà trường ở tất cả các bộ môn. Nội dung trải nghiệm sáng tạo rất đa dạng, mang tính tích hợp, tổng hợp kiến thức, kỹ năng của nhiều môn học, nhiều lĩnh vực học tập, giáo dục như: đạo đức, trí tuệ, kỹ năng sống, giá trị sống, nghệ thuật, thẩm mỹ, thể chất, an toàn giao thông, môi trường... Do đó, hiệu trưởng chỉ đạo các tổ bộ môn lựa chọn những vấn đề thiết thực, gần gũi với cuộc sống thực tế, đáp ứng được nhu cầu hoạt động của học sinh, giúp các em vận dụng hiểu biết vào thực tiễn cuộc sống một cách dễ dàng, thuận lợi, chủ động lựa chọn chủ đề, hướng dẫn, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong môn học của mình [H5-5.4-01];[H5-5.4-02].

Mức 2:

Các hoạt động trải nghiệm sáng tạo được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau nhưng mỗi hình thức hoạt động đều mang ý nghĩa giáo dục nhất định [H5-5.4-08].

Công tác kiểm tra đánh giá việc thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, dạy học trải nghiệm sáng tạo, dạy học theo chủ đề, tích hợp liên môn... thông qua việc yêu cầu các tổ, nhóm chuyên môn thực hiện chuyên đề, thao giảng, đăng ký tiết dạy tốt, tổ chức hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường nhằm tổ chức cho giáo viên trao đổi kinh nghiệm, học tập lẫn nhau và nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm và qua đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh. Định kỳ hằng tháng, Hội đồng trường có rà soát, đánh giá kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp [H1-1.8-01]; [H1-1.8-02].

Xây dựng kế hoạch hướng nghiệp ngay từ đầu năm học, tổ chức cho học sinh khối 8 tham gia học nghề tại Trung tâm hướng nghiệp Tân Bình. Bên cạnh đó, nhà trường phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức tư vấn, hướng nghiệp cho các em học sinh khối 9 vào tháng 12 năm 2019 để các em có cơ sở định hướng nghề nghiệp của mình sau tốt nghiệp THCS [H1-1.8-01]; [H1-1.8-02].

2. Điểm mạnh

Có kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường được sự đồng thuận, hỗ trợ của cha mẹ học sinh, có sức lan tỏa đến các trường bạn trong toàn quận. Công tác hướng nghiệp được thực hiện theo quy định và phù hợp với điều kiện của nhà trường; Tổ chức được nhiều hoạt động trải nghiệm ngoài không gian lớp học, ngoài nhà trường theo kế hoạch của các tổ bộ môn.

3. Điểm yếu

Ban hướng nghiệp nhà trường thường xuyên rà soát, đánh giá kế hoạch các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nhưng hiệu quả chưa cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 – 2025, nhà trường tiếp tục duy trì và phát huy các hoạt động trải nghiệm sáng tạo mà nhà trường đã thực hiện.

Tổ chức đa dạng, linh hoạt các hình thức và phương pháp hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các phong trào, hoạt động ngoại khóa theo hướng trải nghiệm, sáng tạo phù hợp tâm lý, độ tuổi học sinh nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức đã học vào thực tế đời sống xã hội; rèn luyện về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách và lối sống cho học sinh.

Năm học 2019-2020, Phó hiệu trưởng thường xuyên theo dõi việc tham gia các hoạt động hướng nghiệp của học sinh. Giáo viên chủ nhiệm kịp thời nhắc nhở và liên lạc với cha mẹ học sinh về tình hình tham gia các hoạt động hướng nghiệp của con em.

Hiệu trưởng chỉ đạo Phó hiệu trưởng thực hiện báo cáo tổng kết sau mỗi đợt tổ chức các hoạt động hướng nghiệp của nhà trường.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2.

Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh

Mức 1:

a) Có kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương;

b) Quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục;

c) Đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam.

Mức 2:

a) Hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện;

b) Khả năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn của học sinh từng bước hình thành và phát triển.

Mức 3:

Bước đầu, học sinh có khả năng nghiên cứu khoa học, công nghệ theo người hướng dẫn, chuyên gia khoa học và người giám sát chỉ dẫn.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Trong kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục của hiệu trưởng đều có định hướng giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; trên cơ sở đó tất cả các bộ môn khi xây dựng kế hoạch dạy học, khi triển khai các hoạt động dạy học thực hiện tích hợp giáo dục kỹ năng sống vào trong môn học, vào những bài dạy có nội dung phù hợp như: tích hợp, lồng ghép nội dung tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống dành cho học sinh” vào bộ môn Giáo dục công dân, hoạt động Giáo dục ngoài giờ lên lớp; giảng dạy các nội dung “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”, “Giáo dục sức khoẻ sinh sản vị thành niên”, “Luật hôn nhân gia đình và bình đẳng giới”,... [H1-1.8-01]; [H1-1.8-02];[H1-1.10-03]; [H1-1.10-07].

Từ năm học 2018-2019, hiệu trưởng phối hợp với Công ty cổ phần Phát triển giáo

dục “Rồng Việt” để thực hiện các tiết kỹ năng sống cho học sinh 1 tiết/ lớp/ tuần, tổ chức các chuyên đề như “Phòng chống bạo lực học đường”, “Sử dụng mạng xã hội Facebook”,... [H4-4.2-02].

Thông qua các hoạt động giáo dục nêu trên, học sinh được rèn luyện, tích lũy và hình thành kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, biết thực hành pháp luật; học sinh tích cực tham gia các hoạt động như dự thi trực tuyến “Giao thông thông minh”, “Học sinh, sinh viên thành phố với pháp luật”, “Hội thi an toàn giao thông vì nụ cười ngày mai”, “Hội thi Sơ cấp cứu”, thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học “Đánh giá hiểu biết của học sinh về chất thải rắn, phân loại chất thải rắn, tái chế rác thải”,... [H1-1.10-07]; [H2-2.4-02]; [H3-3.1-02]; [H3-3.4-04]; [H4-4.2-02]; [H5-5.5-01].

Đạo đức, lối sống của học sinh trong nhà trường từng bước được hình thành, học sinh có chuyển biến tích cực: biết cách ứng xử có văn hóa trong học tập, trong sinh hoạt, trong giao tiếp trên mạng xã hội, hiểu biết về phòng chống bạo lực học đường, thực hiện đúng pháp luật khi tham gia giao thông... những nền tảng đạo đức, lối sống đó phù hợp với pháp luật và truyền thống văn hoá dân tộc [H1-1.10-07]; [H2-2.4-02]; [H3-3.1-02]; [H3-3.4-04]; [H4-4.2-02]; [H5-5.5-01].

Mức 2:

Thông qua các hoạt động giáo viên hướng dẫn học sinh biết tự đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của bản thân, đánh giá học sinh trong cùng nhóm và khác nhóm [H1-1.10-07].

Học sinh từng bước đã biết vận dụng kiến thức vào thực tiễn, biết giải quyết những tình huống trong quá trình học tập và sinh hoạt hằng ngày, qua các bài kiểm tra... [H1-1.10-07]; [H2-2.4-02]; [H3-3.1-02]; [H3-3.4-04]; [H4-4.2-02]; [H5-5.5-01].

Mức 3:

Hiệu trưởng thường xuyên động viên, nhắc nhở đội ngũ giáo viên và học sinh tham gia các cuộc thi Nghiên cứu khoa học do Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Tân Bình và Sở Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức và

đạt được một số thành tích nhất định như: 13 giải cấp Thành phố, 02 giải cấp quốc gia trong 05 năm qua [H1-1.7-06]; [H1-1.8-03]; [H2-2.4-02]; [H5-5.5-01].

2. Điểm mạnh

Công tác giáo dục kỹ năng sống luôn được quan tâm, chú trọng và được sự hỗ trợ tích cực từ giáo viên, các tổ chức đoàn thể, chính quyền.

Có kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương.

Quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục.

Đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam.

3. Điểm yếu

Chưa xây dựng được kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cụ thể từng năm, chưa có lộ trình trang bị các kỹ năng cần thiết cho từng đối tượng ở các khối lớp.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 – 2025, nhà trường tiếp tục phối hợp tốt và tranh thủ sự ủng hộ của các lực lượng trong và ngoài nhà trường để nâng cao hiệu quả công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho học sinh để trang bị các kỹ năng sống cần thiết, phù hợp với học sinh từng khối lớp theo kế hoạch giáo dục kỹ năng sống của nhà trường từng năm học.

Năm học 2019-2020, Hiệu trưởng chỉ đạo phó hiệu trưởng chủ trì tổ chức các câu lạc bộ học thuật, câu lạc bộ tâm lý... nhằm làm phong phú hơn hoạt động phát triển kỹ năng sống cho học sinh trong nhà trường

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục

Mức 1:

a) *Kết quả học lực, hạnh kiểm học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;*

b) *Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường;*

c) *Định hướng phân luồng cho học sinh đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường.*

Mức 2:

a) *Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá;*

b) *Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp có chuyển biến tích cực trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá.*

Mức 3:

a) *Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh:*

- *Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 20% đối với trường chuyên;*

- *Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 25% đối với trường chuyên;*

- *Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc vùng khó khăn: Đạt ít nhất 30% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 20% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 55% đối với trường chuyên;*

- *Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường thuộc các vùng còn lại: Đạt ít nhất 35% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), 25% đối với trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 60% đối với trường chuyên;*

- *Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc vùng khó khăn: không quá 10% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường*

trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của trường thuộc các vùng còn lại: không quá 05% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở) và trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông), trường chuyên không có học sinh yếu, kém;

- Đối với nhà trường có lớp tiểu học: Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 95%; tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt ít nhất 90%, đối với trường thuộc xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt ít nhất 80%; các trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học;

- Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt ít nhất 90% đối với trường trung học cơ sở (hoặc cấp trung học cơ sở), trường trung học phổ thông (hoặc cấp trung học phổ thông) và 98% đối với trường chuyên.

b) Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban:

- Vùng khó khăn: Không quá 03% học sinh bỏ học, không quá 05% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học;

- Các vùng còn lại: Không quá 01% học sinh bỏ học, không quá 02% học sinh lưu ban; trường chuyên không có học sinh lưu ban và học sinh bỏ học.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Kết quả học tập, hạnh kiểm của trường trong 05 năm gần đây đạt yêu cầu theo kế hoạch đề ra [H1-1.8-03]; [H5-5.6-01]; [H5-5.6-02].

Việc định hướng, phân luồng học sinh được nhà trường thực hiện từ đầu năm học, đặc biệt là đối với học sinh khối khối 9 qua thực hiện công tác tư vấn chọn nguyện vọng tuyển sinh lớp 10, tư vấn hướng nghiệp cho học sinh và cha mẹ học sinh nên kết quả đạt yêu cầu theo kế hoạch của nhà trường [H1-1.8-01]; [H1-1.8-02];[H5-5.4-01].

Mức 2:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, kết quả học lực của học sinh xếp loại giỏi, khá có chuyển biến tích cực [H1-1.8-03]; [H5-5.6-01]; [H5-5.6-02].

Tỷ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp cũng có những chuyển biến tích cực và duy trì ổn định trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá [H1-1.2-05]; [H1-1.8-03]; [H5-5.6-01]; [H5-5.6-02].

Mức 3:

Kết quả học lực, hạnh kiểm của học sinh:

- Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi của trường cao hơn so với chuẩn quy định [H1-1.8-03]; [H5-5.6-01]; [H5-5.6-02].

- Tỷ lệ học sinh xếp loại khá của trường đạt cao hơn so với chuẩn quy định [H1-1.8-03]; [H5-5.6-01]; [H5-5.6-02].

- Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém của dưới 5%, đạt tỷ lệ so với chuẩn quy định [H1-1.8-03]; [H5-5.6-01]; [H5-5.6-02].

- Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt trên 90%, cao hơn so với chuẩn quy định [H1-1.8-03]; [H5-5.6-01]; [H5-5.6-02].

Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban của trường đạt tỷ lệ so với chuẩn quy định (theo thứ tự dưới 3% và 5%). [H1-1.8-03]; [H5-5.6-01]; [H5-5.6-02].

2. Điểm mạnh

Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện tốt công tác giảng dạy và nâng cao chất lượng đại trà cũng như chất lượng mũi nhọn nên tỷ lệ học sinh lên lớp, đỗ tốt nghiệp và tỷ lệ học sinh có học lực giỏi, hạnh kiểm tốt đều đạt và vượt chuẩn quy định.

3. Điểm yếu

Tỷ lệ học sinh lưu ban có chiều hướng tăng dần tập trung đa số ở học sinh khối 6.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ năm học 2024 – 2025, tiếp tục đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển học sinh; tăng cường giáo

dục theo hướng cá thể, giảng dạy theo chuẩn kiến thức kỹ năng phù hợp với từng đối tượng học sinh.

Tăng cường, đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn, sinh hoạt tổ nhóm theo hướng nghiên cứu bài học, tập trung vào việc trao đổi kinh nghiệm giảng dạy và hướng tháo gỡ những khó khăn vướng mắc.

Hiệu trưởng chỉ đạo tiếp tục tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu, kém nhằm nâng cao chất lượng mũi nhọn và kéo giảm tỷ lệ học sinh yếu kém. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh để quản lý việc học của các em tại nhà có hiệu quả.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3.

Kết luận về Tiêu chuẩn 5:

Điểm mạnh:

Có kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm ngoài nhà trường được sự đồng thuận, hỗ trợ của cha mẹ học sinh, có sức lan tỏa đến các trường bạn trong toàn quận.

Công tác giáo dục kỹ năng sống luôn được quan tâm, chú trọng và được sự hỗ trợ tích cực từ giáo viên, các tổ chức đoàn thể, chính quyền.

Có kế hoạch định hướng giáo dục học sinh hình thành, phát triển các kỹ năng sống phù hợp với khả năng học tập của học sinh, điều kiện nhà trường và địa phương.

Quá trình rèn luyện, tích lũy kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật cho học sinh có chuyển biến tích cực thông qua các hoạt động giáo dục;

Đạo đức, lối sống của học sinh từng bước được hình thành, phát triển phù hợp với pháp luật, phong tục tập quán địa phương và truyền thống văn hóa dân tộc Việt Nam.

Điểm yếu:

Tuy hoạt động đổi mới phương pháp dạy học của nhà trường đã được tổ chức triển khai, thực hiện và kiểm tra đánh giá một cách nghiêm túc; song giáo viên thực hiện chưa được đồng bộ, vẫn có một số ít giáo viên chưa chủ động tích cực.

Mức 1:

- Tổng số tiêu chí: 6
- Tổng số tiêu chí đạt: 6
- Tổng số tiêu chí không đạt: 0

Mức 2:

- Tổng số tiêu chí: 6
- Tổng số tiêu chí đạt: 6
- Tổng số tiêu chí không đạt: 0

Mức 3:

- Tổng số tiêu chí: 4
- Tổng số tiêu chí đạt: 4
- Tổng số tiêu chí không đạt: 0

Phần III. KẾT LUẬN CHUNG

Báo cáo tự đánh giá chất lượng giáo dục là một công trình khoa học, thể hiện sự đoàn kết, nhất trí, vượt khó của Hội đồng sư phạm nhà trường để hoàn thành nhiệm vụ. Báo cáo tự đánh giá thể hiện trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, nhân viên với sự nghiệp giáo dục Tân Bình. Qua quá trình tự đánh giá giúp các cấp quản lý giáo dục, cán bộ - giáo viên, phụ huynh học sinh thấy được kết quả cụ thể của nhà trường trong công tác quản lý, giáo dục học sinh. Đồng thời, không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục, khẳng định vị thế và uy tín, từng bước đưa nhà trường phát triển, đáp ứng sự trông đợi của cha mẹ học sinh và sự tin nhiệm của xã hội.

Nhìn lại toàn bộ 5 tiêu chuẩn, 28 tiêu chí và 84 chỉ số của Bộ tiêu chuẩn đánh giá trường Trung học cơ sở đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, chúng ta càng thấy được sự tỉ mỉ, chi tiết, toàn diện và khoa học của bộ “thước đo” này để khách quan khẳng định chất lượng giáo dục của nhà trường thực sự “đạt chuẩn”.

Trong suốt quá trình tự đánh giá, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh trường Trung học cơ sở Nguyễn Gia Thiều tự hào với những thành quả đạt được về công tác quản lý, đội ngũ và tổ chức, việc thực hiện các chương trình và hoạt động giáo dục, công tác quản lý tài chính và cơ sở vật chất... Đặc biệt, kết quả giáo dục học sinh là tiêu chuẩn phản ánh chính xác, khách quan về chất lượng giáo dục của nhà trường, chất lượng học sinh giỏi, học sinh tiên tiến các năm đều tăng. Đó thực sự là nguồn động viên, cổ vũ đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh khi được công tác, giảng dạy và học tập ở mái trường này.

Bên cạnh những thành quả đạt được vẫn còn những hạn chế cần rút ra bài học kinh nghiệm từ quá trình tự đánh giá như kỷ cương nề nếp của một bộ phận học sinh chưa đảm bảo, bỏ học vẫn còn; tỷ lệ phổ cập giáo dục đạt được nhưng chưa thật sự vững chắc; một số hoạt động giáo dục có tổ chức nhưng chưa khoa học, thiếu kiểm tra nên hiệu quả còn thấp; công tác lưu trữ và bảo quản hồ sơ còn

hạn chế. Do vậy, hiệu trưởng chỉ đạo khắc phục những hạn chế nêu trên, tích cực tham mưu với các cấp có thẩm quyền để đầu tư xây dựng thêm cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục trong những năm tới.

Đối chiếu với 5 tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 02/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; công văn số 5932/BGDĐT-CLQL ngày 28/12/2018 về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông, trường Trung học cơ sở Nguyễn Gia Thiều tự đánh giá kết quả hoạt động giáo dục mà nhà trường đã đạt được từ năm học 2014-2015 đến năm học 2018-2019 như sau:

Mức 1:

- Tổng số tiêu chí: 28
- Tổng số tiêu chí đạt: 28. Đạt tỉ lệ: 100%
- Tổng số tiêu chí không đạt: 0. Đạt tỉ lệ: 0%

Mức 2:

- Tổng số tiêu chí: 28
- Tổng số tiêu chí đạt: 23. Đạt tỉ lệ: 82.1%
- Tổng số tiêu chí không đạt: 05. Đạt tỉ lệ: 17.9%

Mức 3:

- Tổng số tiêu chí: 20
- Tổng số tiêu chí đạt: 08. Đạt tỉ lệ: 40%
- Tổng số tiêu chí không đạt: 12. Đạt tỉ lệ: 60%

Mức đánh giá mà cơ sở giáo dục đạt được căn cứ theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT là: Mức độ 1

Sau quá trình tự đánh giá, ban giám hiệu đã nhìn nhận được mặt mạnh, mặt yếu, những thiếu sót, tồn tại ở mỗi tiêu chí mà nhà trường đang gặp phải. Trong thời gian tới, hiệu trưởng sẽ có kế hoạch tiếp tục rà soát, duy trì và cải tiến chất lượng cao hơn.

Trên đây là báo cáo tự đánh giá chất lượng giáo dục trường trung học cơ sở Nguyễn Gia Thiều, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh. Rất mong các cấp,

các ngành có liên quan xem xét, đánh giá giúp cho nhà trường thấy được những điểm mạnh, điểm yếu, tư vấn cho nhà trường để nhà trường hoàn thành tốt hơn nữa nhiệm vụ mà các cấp tín nhiệm giao cho.

Trường Trung học cơ sở Nguyễn Gia Thiều đề nghị đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 1.

Tân Bình, ngày 08 tháng 6 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Xuân Đắc